

*Thượng Thanh, ngày 05 tháng 9 năm 2025*

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP 1**  
**Năm học 2025 -2026**

*Thực hiện nghị định 24/2021/NQ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về quy định quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*Thực hiện Thông tư số 32/2018/ TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT 2018;*

*Thực hiện Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

*Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;*

*Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Thực hiện hướng dẫn số 3816/BGDĐT-GDTH, ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai dạy học các môn ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông 2018;*

*Thực hiện Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH, ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; theo chương trình giáo dục phổ thông 2018;*

*Thực hiện Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH, ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;*

*Thực hiện công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;*

*Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;*

*Thực hiện Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;*

*Thực hiện quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;*

*Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND, ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Thực hiện Công văn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;*

*Thực hiện Công văn số 33/KH-THTT ngày 05/9/2025 của Trường Tiểu học Thượng Thanh về Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026;*

*Thực hiện Công văn số 35/KH-THTT ngày 05/9/2025 của Trường Tiểu học Thượng Thanh về Kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026;*

*Căn cứ chương trình các môn học của Sách Kết nối tri thức với cuộc sống; hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, của nhà trường; các sách giáo khoa khác thực hiện môn học có trong danh mục được Bộ GDĐT phê duyệt;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế, tổ chuyên môn khối 1 xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 năm học 2025-2026 như sau:*

## **I. Điều kiện thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục**

### **1. Đội ngũ giáo viên:**

- Tổng số giáo viên: 8 GV (5 GVCN, 3 GV bộ môn), trong đó biên chế: 8 GV; Hợp đồng: 0 GV; Số nữ: 7 GV chiếm tỉ lệ 87,5%.

- Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,6 GV/lớp.

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 0 GV; Đại học: 8 GV; Cao đẳng: 0 GV. Trong đó: Trình độ giáo viên (theo Luật GD 2019): Trên chuẩn: 0 GV, chiếm tỉ lệ 0%; Đạt chuẩn: 8 GV chiếm tỉ lệ 100%; Chưa đạt chuẩn: 0 GV chiếm tỉ lệ 0%.

- Giáo viên thành thạo kỹ năng CNTT cơ bản, được tập huấn các kỹ năng sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến để triển khai thực hiện tốt phương án dạy học.

## **2. Đặc điểm học sinh:**

- Tổng số học sinh/ Tổng số lớp: 183 học sinh/5 lớp

Trong đó:

+ Số học sinh nữ: 81 học sinh, chiếm tỉ lệ 44,3 %

+ Số học sinh dân tộc: 3 học sinh, chiếm tỷ lệ: 0,16 %

+ Số học sinh học 2 buổi/ngày: 183 học sinh, chiếm tỷ lệ 100%

+ Số học sinh khuyết tật học hòa nhập: 0 học sinh, chiếm tỉ lệ 0 %

+ Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 2 học sinh, chiếm tỉ lệ 0,1 %

- Tỉ lệ học sinh/lớp: 36,6 học sinh/lớp

## **3. Nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phòng học:**

- Nguồn học liệu: GV và HS có đầy đủ SGK, SGV phục vụ giảng dạy và học tập.

- Thiết bị dạy học, phòng học đạt chuẩn đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018:

+ Các phòng học có màn hình hiển thị, bảng trượt.

+ GV và HS có đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định: máy tính, laptop, điện thoại thông minh... và đường truyền internet tương đối ổn định, đáp ứng yêu cầu dạy học (kể cả hình thức trực tuyến khi cần thiết).

+ Có đủ các phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Các phòng học, phòng chức năng được trang bị đầy đủ các đồ dùng, phương tiện dạy học. Các phòng học, phòng làm việc được kết nối mạng internet giúp giáo viên thuận lợi trong việc sử dụng các phần mềm dạy học giúp việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, quản lý điều hành đem lại hiệu quả cao.

+ Phòng ăn, nghỉ bán trú được trang bị bàn học bán trú, chăn, mền, gối hợp vệ sinh, quạt và điều hòa.

## II. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

### 1. MÔN TOÁN (Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

Tổng số: 105 tiết/năm; 3 tiết/tuần

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa  |                                         |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br><i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>                      | Ghi chú |
|----------------|---------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội dung        | TÊN BÀI HỌC                             | Tiết học/<br>Thời lượng |                                                                                                                                                                                                                                                |         |
| 1              | 1- Các số từ 0 đến 10 (20 tiết) | Tiết học đầu tiên                       | 1                       |                                                                                                                                                                                                                                                |         |
|                |                                 | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1) | 2                       | - Phần khám phá: HS quan sát trong lớp học, để tìm các vật, đồ vật có số lượng tương ứng với các số 0,1,2,3,4,5.<br>- Vận dụng thực tiễn: Kể tên các thầy cô đã vào dạy trong lớp của mình (Có bao nhiêu thầy cô, giới thiệu tên từng thầy cô) |         |
|                |                                 | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1) | 3                       |                                                                                                                                                                                                                                                |         |
| 2              |                                 | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1) | 4                       |                                                                                                                                                                                                                                                |         |
|                |                                 | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 1   | 5                       |                                                                                                                                                                                                                                                |         |

|   |  |                                              |    |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|---|--|----------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |  | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 2        | 6  | - Vận dụng thực tiễn: HS kể tên các môn học trong chương trình lớp 1. (Có bao nhiêu môn học? Đó là những môn nào?)                                                                                                                                         |  |
| 3 |  | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 3        | 7  |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|   |  | Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau - Tiết 1 | 8  | - Phân khám phá: Học sinh sử dụng bộ đồ dùng học toán để tìm và so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật nhiều hơn, ít hơn hoặc bằng nhau.<br>- Vận dụng thực tiễn: HS quan sát đồ vật trong lớp học và nêu nhóm đồ vật nào nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau. |  |
|   |  | Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau - Tiết 2 | 9  |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 4 |  | Bài 4: So sánh số - Tiết 1                   | 10 | - Vận dụng thực tiễn: So sánh các nhóm đồ vật trong lớp.                                                                                                                                                                                                   |  |
| 5 |  | Bài 4: So sánh số - Tiết 2                   | 11 |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|   |  | Bài 4: So sánh số - Tiết 3                   | 12 |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|   |  | Bài 4: So sánh số - Tiết 4                   | 13 |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|   |  | Bài 5: Mấy và mấy - Tiết 1                   | 14 |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|   |  | Bài 5: Mấy và mấy - Tiết 2                   | 15 |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |

|   |                                            |                                                                     |    |                                                                                                                                                       |  |
|---|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6 |                                            | Bài 5: Mấy và mấy - Tiết 3                                          | 16 |                                                                                                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 1                                     | 17 |                                                                                                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 2                                     | 18 | Bài 2 có thể GV củng cố thêm bằng cách:<br>YC so sánh số nhà sàn và cây (3...8)<br>Mặt trời và trâu: (1...5)                                          |  |
| 7 |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 3                                     | 19 |                                                                                                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 4                                     | 20 |                                                                                                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật - Tiết 1 | 21 |                                                                                                                                                       |  |
| 8 | 2- Làm quen với một số hình phẳng (5 tiết) | Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật - Tiết 2 | 22 |                                                                                                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình - Tiết 1                        | 23 | - Tích hợp stem (tiết 1+2): Thực hành trang trí lớp học bằng các hình hình học.                                                                       |  |
|   |                                            | Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình - Tiết 2                        | 24 |                                                                                                                                                       |  |
| 9 |                                            | Bài 9: Luyện tập chung                                              | 25 |                                                                                                                                                       |  |
|   | 3- Phép cộng, phép trừ trong               | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 1                         | 26 | Bài 2: phân b GV cho HSQS tranh tập đặt đề toán: Dưới ao có 4 con vịt, có thêm 1 con ở trên bờ nhảy xuống dưới ao. Hỏi dưới ao có tất cả mấy con vịt? |  |

|    |                         |                                                |    |  |  |
|----|-------------------------|------------------------------------------------|----|--|--|
|    | phạm vi 10<br>(18 tiết) | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10<br>- Tiết 2 | 27 |  |  |
| 10 |                         | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10<br>- Tiết 3 | 28 |  |  |
|    |                         | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10<br>- Tiết 4 | 29 |  |  |
|    |                         | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10<br>- Tiết 5 | 30 |  |  |
| 11 |                         | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10<br>- Tiết 6 | 31 |  |  |
|    |                         | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 -<br>Tiết 1  | 32 |  |  |
|    |                         | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 -<br>Tiết 2  | 33 |  |  |
| 12 |                         | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 -<br>Tiết 3  | 34 |  |  |
|    |                         | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 -<br>Tiết 4  | 35 |  |  |
|    |                         | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 -<br>Tiết 5  | 36 |  |  |

|    |                                           |                                                       |    |                                                                                                                                                           |  |
|----|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 13 |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 6            | 37 | - Thay phần trò chơi bằng cách: cho học sinh tự nghĩ phép tính sau đó viết vào bảng của mình và tính.                                                     |  |
|    |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 1 | 38 |                                                                                                                                                           |  |
|    |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 2 | 39 |                                                                                                                                                           |  |
|    |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 3 | 40 |                                                                                                                                                           |  |
| 14 |                                           | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 1                      | 41 |                                                                                                                                                           |  |
|    |                                           | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 2                      | 42 |                                                                                                                                                           |  |
|    |                                           | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 3                      | 43 |                                                                                                                                                           |  |
| 15 | 4- Làm quen với một số hình khối (5 tiết) | Bài 14: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật - Tiết 1   | 44 | - Phần hoạt động: Gộp Bài 1 và Bài 2 (trang 93).<br>- Vận dụng thực tế: tìm các đồ vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật trong lớp học và ở nhà. |  |
|    |                                           | Bài 14: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật - Tiết 2   | 45 |                                                                                                                                                           |  |

|    |                              |                                                              |                   |                                                                                                                                                       |  |
|----|------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 16 |                              | Bài 15: Vị trí, định hướng trong không gian - Tiết 1         | 46                | Điều chỉnh phần khám phá: GV gọi 2 (3) HS lên trên bảng đứng cạnh nhau sau đó cho HS nhận biết bên trái và bên phải; vị trí thứ nhất, thứ hai, thứ ba |  |
|    |                              | Bài 15: Vị trí, định hướng trong không gian - Tiết 2         | 47                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 16: Luyện tập chung                                      | 48                |                                                                                                                                                       |  |
| 17 | 5 - Ôn tập Học kì I (6 tiết) | Bài 17: Ôn tập các số trong phạm vi 10 - Tiết 1              | 49                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 17: Ôn tập các số trong phạm vi 10 - Tiết 2              | 50                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 18: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 1 | 51                |                                                                                                                                                       |  |
| 18 |                              | Bài 18: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 2 | 52                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 19: Ôn tập hình học                                      | 53                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 20: Ôn tập chung                                         | 54                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              |                                                              | HỌC KÌ II - TẬP 2 |                                                                                                                                                       |  |
| 19 |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 1                            | 55                |                                                                                                                                                       |  |
|    |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 2                            | 56                |                                                                                                                                                       |  |

|    |                                 |                                           |    |                                                       |  |
|----|---------------------------------|-------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------|--|
|    |                                 | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 3         | 57 |                                                       |  |
| 20 |                                 | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 4         | 58 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 5         | 59 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 6         | 60 |                                                       |  |
| 21 | 6 - Các số đến 100 (12 tiết)    | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 1 | 61 | - Vận dụng: So sánh số học sinh nam và nữ của lớp em. |  |
|    |                                 | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 2 | 62 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 3 | 63 |                                                       |  |
| 22 |                                 | Bài 23: Bảng các số từ 1 đến 100          | 64 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 24: Luyện tập chung - Tiết 1          | 65 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 24: Luyện tập chung - Tiết 2          | 66 |                                                       |  |
| 23 | 7- Độ dài và đo độ dài (8 tiết) | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn - Tiết 1        | 67 | - Vận dụng: So sánh độ dài các đồ vật trong lớp học.  |  |
|    |                                 | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn - Tiết 2        | 68 |                                                       |  |
|    |                                 | Bài 26: Đơn vị đo độ dài - Tiết 1         | 69 | Vận dụng thực tiễn:                                   |  |

|    |                                                              |                                                                  |    |                                                                       |  |
|----|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------|--|
| 24 |                                                              | Bài 26: Đơn vị đo độ dài - Tiết 2                                | 70 | - Thực hành đo độ dài đồ dùng học tập (Sách, vở, bảng, bút, hộp phấn) |  |
|    |                                                              | Bài 27: Thực hành ước lượng và đo độ dài - Tiết 1                | 71 | - Thực hành đo độ dài bàn ghế, bảng lớp.                              |  |
|    |                                                              | Bài 27: Thực hành ước lượng và đo độ dài - Tiết 2                | 72 |                                                                       |  |
| 25 |                                                              | Bài 28: Luyện tập chung - Tiết 1                                 | 73 |                                                                       |  |
|    |                                                              | Bài 28: Luyện tập chung - Tiết 2                                 | 74 |                                                                       |  |
| 26 | 8- Phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100(14tiết) | Bài 29: Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số - Tiết 1 | 75 |                                                                       |  |
|    |                                                              | Bài 29: Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số - Tiết 2 | 76 |                                                                       |  |
|    |                                                              | Bài 30: Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số - Tiết 1 | 77 |                                                                       |  |
|    |                                                              | Bài 30: Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số - Tiết 2 | 78 |                                                                       |  |
| 27 |                                                              | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 1  | 79 |                                                                       |  |
|    |                                                              | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 2  | 80 |                                                                       |  |

|    |                                     |                                                                 |    |                                                                                                |  |
|----|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                     | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 3 | 81 |                                                                                                |  |
| 28 |                                     | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 1 | 82 |                                                                                                |  |
|    |                                     | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 2 | 83 |                                                                                                |  |
|    |                                     | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 3 | 84 |                                                                                                |  |
|    |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 1                                | 85 | - Tích hợp stem: Mô hình tính hàng dọc.                                                        |  |
| 29 |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 2                                | 86 | - Tích hợp stem: Mô hình tính hàng dọc.                                                        |  |
|    |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 3                                | 87 |                                                                                                |  |
| 30 |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 4                                | 88 |                                                                                                |  |
|    | 9 - Thời gian, giờ và lịch (8 tiết) | Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ - Tiết 1                      | 89 |                                                                                                |  |
|    |                                     | Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ - Tiết 2                      | 90 |                                                                                                |  |
| 31 |                                     | Bài 35: Các ngày trong tuần - Tiết 1                            | 91 | - Vận dụng thực tiễn: Kể tên các ngày trong tuần, em đi học những ngày nào? Nghỉ học ngày nào? |  |

|    |                               |                                                               |     |                                                        |  |
|----|-------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------|--|
| 32 |                               | Bài 35: Các ngày trong tuần - Tiết 2                          | 92  |                                                        |  |
|    |                               | Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ - Tiết 1                    | 93  | - Cho HS liên hệ bản thân: Học tập sinh hoạt đúng giờ. |  |
|    |                               | Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ - Tiết 2                    | 94  |                                                        |  |
|    |                               | Bài 37: Luyện tập chung - Tiết 1                              | 95  |                                                        |  |
|    |                               | Bài 37: Luyện tập chung - Tiết 2                              | 96  |                                                        |  |
| 33 | 10 - Ôn tập cuối năm (9 tiết) | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 1  | 97  |                                                        |  |
|    |                               | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 2  | 98  |                                                        |  |
|    |                               | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 3  | 99  |                                                        |  |
| 34 |                               | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 1 | 100 |                                                        |  |
|    |                               | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 2 | 101 |                                                        |  |
|    |                               | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 3 | 102 |                                                        |  |

|    |  |                                                 |     |  |  |
|----|--|-------------------------------------------------|-----|--|--|
| 35 |  | Bài 40: Ôn tập hình học và đo lường<br>- Tiết 1 | 103 |  |  |
|    |  | Bài 40: Ôn tập hình học và đo lường<br>- Tiết 2 | 104 |  |  |
|    |  | Bài 41: Ôn tập chung                            | 105 |  |  |

## 2) Môn Tiếng việt (Học kì 1)

12 tiết/tuần, 216 tiết/ học kì 1

| Tuần,<br>tháng  | Chương trình và sách giáo khoa |                                                           |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br><i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> | Ghi chú |
|-----------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                 | CHỦ ĐỀ                         | TÊN BÀI HỌC                                               | TIẾT HỌC/<br>THỜI LƯỢNG |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 1 -<br>Làm quen |                                | Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 1 | 1                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
|                 |                                | Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập - Tiết 2 | 2                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
|                 |                                | Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 1            | 3                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
|                 |                                | Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 2            | 4                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |

|   |                                                                           |    |  |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------|----|--|--|
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 1 | 5  |  |  |
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 2 | 6  |  |  |
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 3 | 7  |  |  |
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 4 | 8  |  |  |
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 5 | 9  |  |  |
|   | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 6 | 10 |  |  |
|   | Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 1                             | 11 |  |  |
|   | Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 2                             | 12 |  |  |
| 2 | Bài 1: A a - Tiết 1                                                       | 13 |  |  |
|   | Bài 1: A a - Tiết 2                                                       | 14 |  |  |
|   | Bài 2: B b - Tiết 1                                                       | 15 |  |  |

|   |  |                                     |    |  |  |
|---|--|-------------------------------------|----|--|--|
|   |  | Bài 2: B b - Tiết 2                 | 16 |  |  |
|   |  | Bài 3: C c / - Tiết 1               | 17 |  |  |
|   |  | Bài 3: C c / - Tiết 2               | 18 |  |  |
|   |  | Bài 4: E e Ê ê - Tiết 1             | 19 |  |  |
|   |  | Bài 4: E e Ê ê - Tiết 2             | 20 |  |  |
|   |  | Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 21 |  |  |
|   |  | Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 22 |  |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 1 - Tiết 1            | 23 |  |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 1 - Tiết 2            | 24 |  |  |
| 3 |  | Bài 6: O o ? - Tiết 1               | 25 |  |  |
|   |  | Bài 6: O o ? - Tiết 2               | 26 |  |  |
|   |  | Bài 7: Ô ô - Tiết 1                 | 27 |  |  |
|   |  | Bài 7: Ô ô - Tiết 2                 | 28 |  |  |
|   |  | Bài 8: D d Đ d - Tiết 1             | 29 |  |  |
|   |  | Bài 8: D d Đ d - Tiết 2             | 30 |  |  |
|   |  | Bài 9: Ở ơ - Tiết 1                 | 31 |  |  |

|   |  |                                      |    |                                             |  |
|---|--|--------------------------------------|----|---------------------------------------------|--|
|   |  | Bài 9: Ô ơ - Tiết 2                  | 32 |                                             |  |
|   |  | Bài 10: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 33 |                                             |  |
|   |  | Bài 10: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 34 |                                             |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 2 - Tiết 1             | 35 |                                             |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 2 - Tiết 2             | 36 |                                             |  |
| 4 |  | Bài 11: I I K k - Tiết 1             | 37 |                                             |  |
|   |  | Bài 11: I I K k - Tiết 2             | 38 |                                             |  |
|   |  | Bài 12: H h L l - Tiết 1             | 39 |                                             |  |
|   |  | Bài 12: H h L l - Tiết 2             | 40 |                                             |  |
|   |  | Bài 13: U u Ư ư - Tiết 1             | 41 |                                             |  |
|   |  | Bài 13: U u Ư ư - Tiết 2             | 42 |                                             |  |
|   |  | Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 1         | 43 |                                             |  |
|   |  | Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 2         | 44 |                                             |  |
|   |  | Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 45 |                                             |  |
|   |  | Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 46 | Mỗi HS kể lại được 1 đoạn trong câu chuyện. |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 3 - Tiết 1             | 47 |                                             |  |

|   |  |                                      |    |                                                                                   |  |
|---|--|--------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |  | Ôn luyện tuần 3 - Tiết 2             | 48 |                                                                                   |  |
| 5 |  | Bài 16: M m N n - Tiết 1             | 49 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 16: M m N n - Tiết 2             | 50 | Phần luyện nói có thể dùng video mẫu giới thiệu để HS định hình tốt cho phần nói. |  |
|   |  | Bài 17: G g Gi gi - Tiết 1           | 51 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 17: G g Gi gi - Tiết 2           | 52 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 1         | 53 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 18: Gh gh Nh nh - Tiết 2         | 54 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 1       | 55 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 19: Ng ng Ngh ngh - Tiết 2       | 56 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 57 | Phần luyện nói có thể dùng video mẫu giới thiệu để HS định hình tốt cho phần nói. |  |
|   |  | Bài 20: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 58 |                                                                                   |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 4 - Tiết 1             | 59 |                                                                                   |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 4 - Tiết 2             | 60 |                                                                                   |  |
| 6 |  | Bài 21: R r S s- Tiết 1              | 61 |                                                                                   |  |
|   |  | Bài 21: R r S s- Tiết 2              | 62 |                                                                                   |  |

|   |                                      |    |                                                                                                                                               |  |
|---|--------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | Bài 22: T t Tr tr - Tiết 1           | 63 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ tre ngà                                                                                               |  |
|   | Bài 22: T t Tr tr - Tiết 2           | 64 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 23: Th th ia - Tiết 1            | 65 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 23: Th th ia - Tiết 2            | 66 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 24: ua ua - Tiết 1               | 67 | Điều chỉnh phần nhận biết: GV cho HS lấy âm ia, sau đó yêu cầu HS thay âm i bằng u. Từ đó HS tự phát hiện ra âm mới là ua (tương tự với âm ư) |  |
|   | Bài 24: ua ua - Tiết 2               | 68 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 25: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 69 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 25: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 70 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện                                                                                                 |  |
|   | Ôn luyện tuần 5 - Tiết 1             | 71 |                                                                                                                                               |  |
|   | Ôn luyện tuần 5 - Tiết 2             | 72 |                                                                                                                                               |  |
| 7 | Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 1         | 73 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 2         | 74 |                                                                                                                                               |  |
|   | Bài 27: V v X x - Tiết 1             | 75 |                                                                                                                                               |  |

|   |                                      |    |                                                                        |  |
|---|--------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------|--|
|   | Bài 27: V v X x - Tiết 2             | 76 |                                                                        |  |
|   | Bài 28: Y y - Tiết 1                 | 77 |                                                                        |  |
|   | Bài 28: Y y - Tiết 2                 | 78 | Phân củng cố dặn dò cho HS phân biệt thêm: Điền vào chỗ trống i hoặc y |  |
|   | Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 1  | 79 |                                                                        |  |
|   | Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 2  | 80 |                                                                        |  |
|   | Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 81 |                                                                        |  |
|   | Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 82 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện                          |  |
|   | Ôn luyện tuần 6 - Tiết 1             | 83 |                                                                        |  |
|   | Ôn luyện tuần 6 - Tiết 2             | 84 |                                                                        |  |
| 8 | Bài 31: an ăn ân - Tiết 1            | 85 |                                                                        |  |
|   | Bài 31: an ăn ân - Tiết 2            | 86 |                                                                        |  |
|   | Bài 32: on ôn ơn - Tiết 1            | 87 |                                                                        |  |
|   | Bài 32: on ôn ơn - Tiết 2            | 88 |                                                                        |  |
|   | Bài 33: en ên in un - Tiết 1         | 89 |                                                                        |  |
|   | Bài 33: en ên in un - Tiết 2         | 90 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ tên lửa                        |  |

|   |  |                                      |     |                                                 |  |
|---|--|--------------------------------------|-----|-------------------------------------------------|--|
|   |  | Bài 34: am ăm âm - Tiết 1            | 91  |                                                 |  |
|   |  | Bài 34: am ăm âm - Tiết 2            | 92  |                                                 |  |
|   |  | Bài 35: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 93  |                                                 |  |
|   |  | Bài 35: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 94  | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện   |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 7 - Tiết 1             | 95  |                                                 |  |
|   |  | Ôn luyện tuần 7 - Tiết 2             | 96  |                                                 |  |
| 9 |  | Bài 36: om ôm ơm - Tiết 1            | 97  |                                                 |  |
|   |  | Bài 36: om ôm ơm - Tiết 2            | 98  |                                                 |  |
|   |  | Bài 37: em êm im um - Tiết 1         | 99  |                                                 |  |
|   |  | Bài 37: em êm im um - Tiết 2         | 100 |                                                 |  |
|   |  | Bài 38: ai ay ây - Tiết 1            | 101 |                                                 |  |
|   |  | Bài 38: ai ay ây - Tiết 2            | 102 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ máy bay |  |
|   |  | Bài 39: oi ôi ời - Tiết 1            | 103 |                                                 |  |
|   |  | Bài 39: oi ôi ời - Tiết 2            | 104 |                                                 |  |
|   |  | Bài 40: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 105 |                                                 |  |

|    |  |                                      |     |                                                  |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|--------------------------------------------------|--|
| 10 |  | Bài 40: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 106 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện    |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 8 - Tiết 1             | 107 |                                                  |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 8 - Tiết 2             | 108 |                                                  |  |
|    |  | Bài 41: ui ui - Tiết 1               | 109 |                                                  |  |
|    |  | Bài 41: ui ui - Tiết 2               | 110 |                                                  |  |
|    |  | Bài 42: ao eo - Tiết 1               | 111 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ chào cờ  |  |
|    |  | Bài 42: ao eo - Tiết 2               | 112 |                                                  |  |
|    |  | Bài 43: au âu êu - Tiết 1            | 113 |                                                  |  |
|    |  | Bài 43: au âu êu - Tiết 2            | 114 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ tàu ngầm |  |
|    |  | Bài 44: iu ưu - Tiết 1               | 115 |                                                  |  |
|    |  | Bài 44: iu ưu - Tiết 2               | 116 |                                                  |  |
|    |  | Bài 45: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 117 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện    |  |
|    |  | Bài 45: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 118 |                                                  |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 9 - Tiết 1             | 119 |                                                  |  |

|    |  |                                      |     |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Ôn luyện tuần 9 - Tiết 2             | 120 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 11 |  | Bài 46: ac ăc âc - Tiết 1            | 121 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 46: ac ăc âc - Tiết 2            | 122 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 47: oc ôc uc uc - Tiết 1         | 123 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 47: oc ôc uc uc - Tiết 2         | 124 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 48: at ăt ât - Tiết 1            | 125 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 48: at ăt ât - Tiết 2            | 126 | + Điều chỉnh phần nhận biết: GV cho học sinh lấy vần am, ăm, âm sau đó thay âm m bằng t, được vần at, ăt, ât<br>+ Điều chỉnh phần đọc tiếng, từ: GV không cho HS đọc các từ trong sách mà đọc tiếng từ do HS tìm được. |  |
|    |  | Bài 49: ot ôt ơt - Tiết 1            | 127 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 49: ot ôt ơt - Tiết 2            | 128 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ cột cờ                                                                                                                                                                         |  |
|    |  | Bài 50: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 129 |                                                                                                                                                                                                                        |  |
|    |  | Bài 50: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 130 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện                                                                                                                                                                          |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 10 - Tiết 1            | 131 |                                                                                                                                                                                                                        |  |

|    |  |                                      |     |                                                                                                                     |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Ôn luyện tuần 10 - Tiết 2            | 132 |                                                                                                                     |  |
| 12 |  | Bài 51: et êt it - Tiết 1            | 133 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 51: et êt it - Tiết 2            | 134 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 52: ut ưt - Tiết 1               | 135 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 52: ut ưt - Tiết 2               | 136 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 53: ap ăp âp - Tiết 1            | 137 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 53: ap ăp âp - Tiết 2            | 138 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 54: op ôp ơp - Tiết 1            | 139 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 54: op ôp ơp - Tiết 2            | 140 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 55: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 141 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 55: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 142 | Mỗi HS kể lại được 1- 2 đoạn trong câu chuyện                                                                       |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 11 - Tiết 1            | 143 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 11 - Tiết 2            | 144 |                                                                                                                     |  |
| 13 |  | Bài 56: ep êp ip up - Tiết 1         | 145 |                                                                                                                     |  |
|    |  | Bài 56: ep êp ip up - Tiết 2         | 146 | + Điều chỉnh phần nhận biết: GV cho học sinh lấy vần et, êt, it, ut sau đó thay âm t bằng p được vần ep, êp, ip, up |  |

|    |                                      |     |                                                                                                        |  |
|----|--------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                      |     | + Điều chỉnh phần đọc tiếng, từ: GV không cho HS đọc các từ trong sách mà đọc tiếng từ do HS tìm được. |  |
|    | Bài 57: anh ênh inh - Tiết 1         | 147 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ pháo binh                                                      |  |
|    | Bài 57: anh ênh inh - Tiết 2         | 148 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 58: ach êch ich - Tiết 1         | 149 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 58: ach êch ich - Tiết 2         | 150 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 59: ang ăng âng - Tiết 1         | 151 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 59: ang ăng âng - Tiết 2         | 152 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ “xe tăng”                                                      |  |
|    | Bài 60: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 153 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 60: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 154 |                                                                                                        |  |
|    | Ôn luyện tuần 12 - Tiết 1            | 155 |                                                                                                        |  |
|    | Ôn luyện tuần 12 - Tiết 2            | 156 |                                                                                                        |  |
| 14 | Bài 61: ong ông ung ưng - Tiết 1     | 157 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 61: ong ông ung ưng - Tiết 2     | 158 |                                                                                                        |  |
|    | Bài 62: iêc iên iêp - Tiết 1         | 159 |                                                                                                        |  |

|    |  |                                      |     |                                                                  |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Bài 62: iêc iên iêp - Tiết 2         | 160 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 63: iêng iêm iêp - Tiết 1        | 161 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 63: iêng iêm iêp - Tiết 2        | 162 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 64: iêt iêu yêu - Tiết 1         | 163 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 64: iêt iêu yêu - Tiết 2         | 164 | Tiết 1 Lồng ghép ANQP khi giới thiệu về bản đồ Việt Nam          |  |
|    |  | Bài 65: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 165 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 65: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 166 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 13 - Tiết 1            | 167 |                                                                  |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 13 - Tiết 2            | 168 |                                                                  |  |
|    |  |                                      |     |                                                                  |  |
| 15 |  | Bài 66: uôt uôm - Tiết 1             | 169 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 66: uôt uôm - Tiết 2             | 170 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 67: uôc uôt - Tiết 1             | 171 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 67: uôc uôt - Tiết 2             | 172 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 68: uôn uông - Tiết 1            | 173 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 68: uôn uông - Tiết 2            | 174 |                                                                  |  |

|    |  |                                      |     |                                                                  |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Bài 69: ươi ươu - Tiết 1             | 175 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 69: ươi ươu - Tiết 2             | 176 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 70: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 177 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 70: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 178 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 14 - Tiết 1            | 179 |                                                                  |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 14 - Tiết 2            | 180 |                                                                  |  |
| 16 |  | Bài 71: ươc ươt - Tiết 1             | 181 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 71: ươc ươt - Tiết 2             | 182 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 72: ươn ươp - Tiết 1             | 183 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 72: ươn ươp - Tiết 2             | 184 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 73: ươn ương - Tiết 1            | 185 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 73: ươn ương - Tiết 2            | 186 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 74: oa oe - Tiết 1               | 187 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 74: oa oe - Tiết 2               | 188 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 75: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1 | 189 |                                                                  |  |

|    |  |                                      |     |                                                                                                                                            |  |
|----|--|--------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Bài 75: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2 | 190 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện                                                                           |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 15 - Tiết 1            | 191 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 15 - Tiết 2            | 192 |                                                                                                                                            |  |
| 17 |  | Bài 76: oan oăn oat oắt - Tiết 1     | 193 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Bài 76: oan oăn oat oắt - Tiết 2     | 194 | Điều chỉnh phần nhận biết: GV cho HS lấy vần an, ăn, at, ắt sau đó thêm âm o vào trước các vần đó ta sẽ được vần mới oan, oăn, oat, oắt.   |  |
|    |  | Bài 77: oai uê uy - Tiết 1           | 195 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Bài 77: oai uê uy - Tiết 2           | 196 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Bài 78: uân uât - Tiết 1             | 197 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Bài 78: uân uât - Tiết 2             | 198 |                                                                                                                                            |  |
|    |  | Bài 79: uyên uyêt - Tiết 1           | 199 | Lồng ghép ANQP khi giới thiệu từ duyệt binh<br>Điều chỉnh phần viết vở: GV không cho HS viết cỡ chữ nhỏ nữa mà tất cả đều viết cỡ chữ nhỏ. |  |
|    |  | Bài 79: uyên uyêt - Tiết 2           | 200 | Điều chỉnh phần viết vở: GV không cho HS viết cỡ chữ nhỏ nữa mà tất cả đều viết cỡ chữ nhỏ.                                                |  |

|    |  |                                        |     |                                                                  |  |
|----|--|----------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------|--|
|    |  | Bài 80: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1   | 201 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 80: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2   | 202 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 16 - Tiết 1              | 203 |                                                                  |  |
|    |  | Ôn luyện tuần 16 - Tiết 2              | 204 |                                                                  |  |
| 18 |  | Bài 81: Ôn tập - Tiết 1                | 205 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 81: Ôn tập - Tiết 2                | 206 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 82: Ôn tập - Tiết 1                | 207 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 82: Ôn tập - Tiết 2                | 208 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 83: Ôn tập - Tiết 1                | 209 |                                                                  |  |
|    |  | Bài 83: Ôn tập - Tiết 2                | 210 |                                                                  |  |
|    |  | Đánh giá cuối kì - Tiết 1              | 211 |                                                                  |  |
|    |  | Đánh giá cuối kì - Tiết 2              | 212 |                                                                  |  |
|    |  | Vận dụng, thực hành kiến thức - Tiết 1 | 213 |                                                                  |  |
|    |  | Vận dụng, thực hành kiến thức - Tiết 2 | 214 |                                                                  |  |
|    |  | Tổng kết (Ôn tập hoặc dự trữ) - Tiết 1 | 215 |                                                                  |  |
|    |  | Tổng kết (Ôn tập hoặc dự trữ) - Tiết 2 | 216 |                                                                  |  |

**Môn Tiếng việt (Học kì 2): 12 tiết/tuần, 204 tiết/ học kì 2**

| CHỦ ĐỀ                       | Chương trình và sách giáo khoa |                                      |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) | Ghi chú |
|------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                              | TUẦN                           | Tên bài học                          | Tiết học/<br>thời lượng |                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 1 - TÔI VÀ CÁC BẠN - 20 tiết | 19                             | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 1 | 1                       |                                                                                                                                                                                                                    |         |
|                              |                                | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 2 | 2                       | <b>Dạy lồng ghép:</b><br>+ Quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện.<br>Bốn phạm của trẻ em đối với nhà trường.                                                                                        |         |
|                              |                                | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 3 | 3                       |                                                                                                                                                                                                                    |         |
|                              |                                | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 4 | 4                       |                                                                                                                                                                                                                    |         |
|                              |                                | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 1       | 5                       |                                                                                                                                                                                                                    |         |
|                              |                                | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 2       | 6                       |                                                                                                                                                                                                                    |         |
|                              |                                | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 3       | 7                       | <b>Dạy lồng ghép:</b><br>Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị bản riêng của bản thân                                                                                                                           |         |
|                              |                                | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 4       | 8                       | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện                                                                                                                                                   |         |

|  |    |                                         |    |                                                                                     |  |
|--|----|-----------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |    | Bài 3: Bạn của gió - Tiết 1             | 9  |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 3: Bạn của gió - Tiết 2             | 10 |                                                                                     |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 19 - tiết 1               | 11 |                                                                                     |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 19 - tiết 2               | 12 |                                                                                     |  |
|  | 20 | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 1    | 13 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 2    | 14 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 3    | 15 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 4    | 16 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 1   | 17 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 2   | 18 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 3   | 19 |                                                                                     |  |
|  |    | Bài 5: Sinh nhật của voi con - Tiết 4   | 20 | Ở hoạt động nói lời chúc sinh nhật có thể để HS đóng vai và chúc mừng sinh nhật bạn |  |
|  |    | Ôn tập - Tiết 1                         | 21 |                                                                                     |  |
|  |    | Ôn tập - Tiết 2                         | 22 |                                                                                     |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 20 - tiết 1               | 23 |                                                                                     |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 20 - tiết 2               | 24 |                                                                                     |  |
|  | 21 | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 1 | 25 |                                                                                     |  |

|                                        |    |                                         |    |                                                                                                                                                       |  |
|----------------------------------------|----|-----------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 - MÁI<br>ẤM GIA<br>ĐÌNH -<br>20 tiết |    | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 2 | 26 | <b>Dạy lòng ghép:</b><br>Quyền được yêu thương, quyền được chăm<br>sóc, nuôi dưỡng.<br>Bổn phận của trẻ em đối với gia đình. (Nụ<br>hôn trên bàn tay) |  |
|                                        |    | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 3 | 27 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay - Tiết 4 | 28 | Ở bài tập số 6 có thể cho học sinh đặt câu<br>với các từ mà HS chọn                                                                                   |  |
|                                        |    | Bài 2: Làm Anh - Tiết 1                 | 29 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 2: Làm Anh - Tiết 2                 | 30 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 1      | 31 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 2      | 32 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 3      | 33 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 4      | 34 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Ôn luyện tuần 21 - tiết 1               | 35 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Ôn luyện tuần 21 - tiết 2               | 36 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        | 22 | Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 1         | 37 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 2         | 38 |                                                                                                                                                       |  |
|                                        |    | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 1        | 39 |                                                                                                                                                       |  |

|                                  |    |                                  |    |                                                                          |  |
|----------------------------------|----|----------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------|--|
|                                  |    | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 2 | 40 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 3 | 41 | <b>Dạy lồng ghép:</b> Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ |  |
|                                  |    | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 4 | 42 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 1         | 43 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 2         | 44 |                                                                          |  |
|                                  |    | Ôn tập - Tiết 1                  | 45 |                                                                          |  |
|                                  |    | Ôn tập - Tiết 2                  | 46 |                                                                          |  |
|                                  |    | Ôn luyện tuần 22 - tiết 1        | 47 |                                                                          |  |
|                                  |    | Ôn luyện tuần 22 - tiết 2        | 48 |                                                                          |  |
| 3 - MÁI TRƯỜNG MÈN YÊU - 20 tiết | 23 | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 1       | 49 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 2       | 50 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 3       | 51 | <b>Dạy lồng ghép:</b> Quyền được học tập                                 |  |
|                                  |    | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 4       | 52 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 2: Đi học- Tiết 1            | 53 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 2: Đi học- Tiết 2            | 54 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 1   | 55 |                                                                          |  |
|                                  |    | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 2   | 56 |                                                                          |  |

|  |    |                                      |    |                                           |  |
|--|----|--------------------------------------|----|-------------------------------------------|--|
|  |    | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 3       | 57 |                                           |  |
|  |    | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 4       | 58 |                                           |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 23 - Tiết 1            | 59 |                                           |  |
|  |    | Ôn luyện tuần 23 - tiết 2            | 60 |                                           |  |
|  | 24 | Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 1   | 61 |                                           |  |
|  |    | Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 2   | 62 |                                           |  |
|  |    | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 1     | 63 |                                           |  |
|  |    | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 2     | 64 |                                           |  |
|  |    | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 3     | 65 |                                           |  |
|  |    | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 4     | 66 |                                           |  |
|  |    | Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 1          | 67 |                                           |  |
|  |    | Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 2          | 68 | <b>Dạy lồng ghép:</b> Quyền được vui chơi |  |
|  |    | Ôn tập - Tiết 1                      | 69 |                                           |  |
|  |    | Ôn tập - Tiết 2                      | 70 |                                           |  |
|  |    | Luyện tập tuần 24 - Tiết 1           | 71 |                                           |  |
|  |    | Luyện tập tuần 24 - Tiết 2           | 72 |                                           |  |
|  | 25 | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 1 | 73 |                                           |  |

|                                         |    |                                      |    |                                                                  |  |
|-----------------------------------------|----|--------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------|--|
| 4 - ĐIỀU<br>EM CẦN<br>BIẾT - 20<br>tiết |    | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 2 | 74 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 3 | 75 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 4 | 76 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 2: Lời chào - Tiết 1             | 77 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 2: Lời chào - Tiết 2             | 78 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 1      | 79 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 2      | 80 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 3      | 81 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 4      | 82 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |
|                                         |    | Luyện tập tuần 25 - Tiết 1           | 83 |                                                                  |  |
|                                         |    | Luyện tập tuần 25 - Tiết 2           | 84 |                                                                  |  |
|                                         | 26 | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 1 | 85 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 2 | 86 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 3 | 87 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 4 | 88 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 1       | 89 |                                                                  |  |
|                                         |    | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 2       | 90 |                                                                  |  |

|                                                |    |                                     |     |                                                                  |  |
|------------------------------------------------|----|-------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------|--|
|                                                |    | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 3      | 91  | Lồng ghép ATGT (Bài 3)/ vào mục 6                                |  |
|                                                |    | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 4      | 92  |                                                                  |  |
|                                                |    | Ôn tập - Tiết 1                     | 93  |                                                                  |  |
|                                                |    | Ôn tập - Tiết 2                     | 94  |                                                                  |  |
|                                                |    | Luyện tập tuần 26 - Tiết 1          | 95  |                                                                  |  |
|                                                |    | Luyện tập tuần 26 - Tiết 2          | 96  |                                                                  |  |
| 5 - BÀI<br>HỌC TỪ<br>CUỘC<br>SỐNG -<br>20 tiết | 27 | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 1 | 97  |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 2 | 98  |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 3 | 99  |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 4 | 100 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |
|                                                |    | Bài 2: Câu chuyện của rế - Tiết 1   | 101 |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 2: Câu chuyện của rế - Tiết 2   | 102 |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 1     | 103 |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 2     | 104 |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 3     | 105 |                                                                  |  |
|                                                |    | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 4     | 106 | Định hướng HS có năng lực ngôn ngữ tốt kể lại toàn bộ câu chuyện |  |

|                       |    |                                       |     |  |  |
|-----------------------|----|---------------------------------------|-----|--|--|
|                       |    | Luyện tập tuần 27 - Tiết 1            | 107 |  |  |
|                       |    | Luyện tập tuần 27 - Tiết 2            | 108 |  |  |
|                       | 28 | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 1       | 109 |  |  |
|                       |    | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 2       | 110 |  |  |
|                       |    | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 3       | 111 |  |  |
|                       |    | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 4       | 112 |  |  |
|                       |    | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 1    | 113 |  |  |
|                       |    | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 2    | 114 |  |  |
|                       |    | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 3    | 115 |  |  |
|                       |    | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 4    | 116 |  |  |
|                       |    | Ôn tập - Tiết 1                       | 117 |  |  |
|                       |    | Ôn tập - Tiết 2                       | 118 |  |  |
|                       |    | Luyện tập tuần 28 - Tiết 1            | 119 |  |  |
|                       |    | Luyện tập tuần 28 - Tiết 2            | 120 |  |  |
| 6 -<br>THIÊN<br>NHIÊN | 29 | Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 1 | 121 |  |  |
|                       |    | Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 2 | 122 |  |  |
|                       |    | Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 3 | 123 |  |  |

|                     |    |                                             |     |                                           |  |
|---------------------|----|---------------------------------------------|-----|-------------------------------------------|--|
| KÌ THỨ -<br>20 tiết |    | Bài 1: Loài chim của biển cả - Tiết 4       | 124 |                                           |  |
|                     |    | Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 1            | 125 |                                           |  |
|                     |    | Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 2            | 126 |                                           |  |
|                     |    | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 1           | 127 |                                           |  |
|                     |    | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 2           | 128 |                                           |  |
|                     |    | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 3           | 129 |                                           |  |
|                     |    | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 4           | 130 |                                           |  |
|                     |    | Luyện tập tuần 29 - Tiết 1                  | 131 |                                           |  |
|                     |    | Luyện tập tuần 29 - Tiết 2                  | 132 |                                           |  |
|                     | 30 | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 1 | 133 |                                           |  |
|                     |    | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 2 | 134 |                                           |  |
|                     |    | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 3 | 135 |                                           |  |
|                     |    | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh - Tiết 4 | 136 |                                           |  |
|                     |    | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 1            | 137 |                                           |  |
|                     |    | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 2            | 138 |                                           |  |
|                     |    | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 3            | 139 | Mục 5 chỉ viết câu trả lời cho câu hỏi a. |  |
|                     |    | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 4            | 140 |                                           |  |

|                                      |    |                                         |     |                                                                                                                                                                           |  |
|--------------------------------------|----|-----------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                      |    | Ôn tập- Tiết 1                          | 141 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Ôn tập- Tiết 2                          | 142 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Luyện tập tuần 30 - Tiết 1              | 143 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Luyện tập tuần 30 - Tiết 2              | 144 |                                                                                                                                                                           |  |
| 7 - THẾ GIỚI TRONG MẮT EM<br>20 tiết | 31 | Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 1        | 145 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 2        | 146 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 1 | 147 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 2 | 148 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 1        | 149 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 2        | 150 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 3        | 151 | Mục 4 chỉ viết câu trả lời cho câu hỏi a.<br>Mục 5 chỉ viết câu b.<br>Bổ sung vận dụng: HS kể những hoạt động bắt đầu ngày mới của bản thân và tự làm được việc của mình. |  |
|                                      |    | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 4        | 152 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 1                  | 153 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 2                  | 154 |                                                                                                                                                                           |  |
|                                      |    | Luyện tập tuần 31 - Tiết 1              | 155 |                                                                                                                                                                           |  |

|                                     |    |                                   |     |                                                                   |  |
|-------------------------------------|----|-----------------------------------|-----|-------------------------------------------------------------------|--|
|                                     |    | Luyện tập tuần 31 - Tiết 2        | 156 |                                                                   |  |
|                                     | 32 | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 1     | 157 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 2     | 158 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 3     | 159 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 4     | 160 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 1      | 161 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 2      | 162 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 7: Hoa phượng - Tiết 1        | 163 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 7: Hoa phượng - Tiết 2        | 164 |                                                                   |  |
|                                     |    | Ôn tập - Tiết 1                   | 165 |                                                                   |  |
|                                     |    | Ôn tập - Tiết 2                   | 166 |                                                                   |  |
|                                     |    | Luyện tập tuần 32 - Tiết 1        | 167 |                                                                   |  |
|                                     |    | Luyện tập tuần 32 - Tiết 2        | 168 |                                                                   |  |
| 8 - ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI - 20 tiết | 33 | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 1 | 169 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 2 | 170 |                                                                   |  |
|                                     |    | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 3 | 171 | Mục 4 chỉ viết câu trả lời cho câu hỏi c<br>Mục 5 chỉ viết câu a. |  |
|                                     |    | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 4 | 172 |                                                                   |  |

|  |    |                                         |     |                                                                                                                       |  |
|--|----|-----------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |    | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 1            | 173 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 2            | 174 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 3            | 175 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 4            | 176 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 1     | 177 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 2     | 178 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Luyện tập tuần 33 - Tiết 1              | 179 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Luyện tập tuần 33 - Tiết 2              | 180 |                                                                                                                       |  |
|  | 34 | Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa - Tiết 1 | 181 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa - Tiết 2 | 182 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 1                  | 183 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 2                  | 184 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 1   | 185 | Lồng ghép giới thiệu về chính quyền 2 cấp và có sự thay đổi về số lượng/tên tỉnh thành (Chỉ đơn giản, gần gũi với HS) |  |
|  |    | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 2   | 186 |                                                                                                                       |  |
|  |    | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 3   | 187 | Mục 5 chỉ viết câu a.                                                                                                 |  |
|  |    | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - Tiết 4   | 188 |                                                                                                                       |  |

|                                          |    |                            |     |  |  |
|------------------------------------------|----|----------------------------|-----|--|--|
|                                          |    | Ôn tập - Tiết 1            | 189 |  |  |
|                                          |    | Ôn tập - Tiết 2            | 190 |  |  |
|                                          |    | Luyện tập tuần 34 - Tiết 1 | 191 |  |  |
|                                          |    | Luyện tập tuần 34 - Tiết 2 | 192 |  |  |
| ÔN TẬP<br>VÀ<br>ĐÁNH<br>GIÁ - 12<br>tiết | 35 | Bài 1 - Tiết 1             | 193 |  |  |
|                                          |    | Bài 1 - Tiết 2             | 194 |  |  |
|                                          |    | Bài 2 - Tiết 1             | 195 |  |  |
|                                          |    | Bài 2 - Tiết 2             | 196 |  |  |
|                                          |    | Bài 3 - Tiết 1             | 197 |  |  |
|                                          |    | Bài 3 - Tiết 2             | 198 |  |  |
|                                          |    | Luyện tập tuần 35 - Tiết 1 | 199 |  |  |
|                                          |    | Luyện tập tuần 35 - Tiết 2 | 200 |  |  |
|                                          |    | Kiểm tra                   | 201 |  |  |
|                                          |    | Kiểm tra                   | 202 |  |  |
|                                          |    | Kiểm tra                   | 203 |  |  |
|                                          |    | Đánh giá cuối năm          | 204 |  |  |

### 3) Kế hoạch dạy học môn Đạo đức bộ Kết nối tri thức lớp 1

1 tiết/tuần, 35 tiết/năm

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa                  |                                                  |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br><i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> | Ghi chú |
|----------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội dung                        | Tên bài học                                      | Tiết học/<br>thời lượng |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 1              | 1- Tự chăm sóc bản thân                         | Bài 1: Em giữ sạch đôi tay                       | 1                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 2              |                                                 | Bài 2: Em giữ sạch răng miệng                    | 2                       | Lồng ghép GD Quyền & BPTE                                                                                                                                                                                                 |         |
| 3              |                                                 | Bài 3: Em tắm, gội sạch sẽ                       | 3                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 4              |                                                 | Bài 4: Em giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ       | 4                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 5              | 2 - Yêu thương gia đình                         | Bài 5: Gia đình của em - Tiết 1                  | 5                       | Lồng ghép Quyền & BPTE                                                                                                                                                                                                    |         |
| 6              |                                                 | Bài 5: Gia đình của em - Tiết 2                  | 6                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 7              |                                                 | Bài 6: Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị | 7                       | Lồng ghép GD Quyền & BPTE                                                                                                                                                                                                 |         |
| 8              | 3- Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình | Bài 7: Quan tâm, chăm sóc ông bà                 | 8                       | Lồng ghép GD Quyền & BPTE                                                                                                                                                                                                 |         |
| 9              |                                                 | Thực hành kỹ năng giữa Học kì 1                  | 9                       |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 10             |                                                 | Bài 8: Quan tâm, chăm sóc cha mẹ                 | 10                      |                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 11             |                                                 | Bài 9: Chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ                  | 11                      | Lồng ghép GD Quyền & BPTE                                                                                                                                                                                                 |         |

|    |                                        |                                                     |    |                           |  |
|----|----------------------------------------|-----------------------------------------------------|----|---------------------------|--|
| 12 |                                        | Bài 10: Đi học đúng giờ                             | 12 |                           |  |
| 13 | 4- Thực hiện<br>nội quy trường,<br>lớp | Bài 11: Học bài và làm bài đầy đủ                   | 13 |                           |  |
| 14 |                                        | Bài 12: Giữ trật tự trong trường, lớp               | 14 | Lồng ghép GD Quyền & BPTE |  |
| 15 |                                        | Bài 13: Giữ gìn tài sản của trường, lớp             | 15 |                           |  |
| 16 |                                        | Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp                     | 16 |                           |  |
| 17 |                                        | Bài 15: Gọn gàng, ngăn nắp                          | 17 |                           |  |
| 18 | 5 - Sinh hoạt<br>nền nếp               | Ôn tập - Đánh giá cuối HK 1                         | 18 |                           |  |
| 19 |                                        | Bài 16: Học tập, sinh hoạt đúng giờ                 | 19 |                           |  |
| 20 | 6 - Tự giác làm<br>việc của mình       | Bài 17: Tự giác học tập                             | 20 |                           |  |
| 21 |                                        | Bài 18: Tự giác tham gia các hoạt động ở trường     | 21 |                           |  |
| 22 |                                        | Bài 19: Tự giác làm việc nhà                        | 22 |                           |  |
| 23 |                                        | Bài 20: Không nói dối                               | 23 |                           |  |
| 24 | 7 - Thật thà                           | Bài 21: Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác | 24 |                           |  |
| 25 |                                        | Bài 22: Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất    | 25 |                           |  |
| 26 |                                        | Bài 23: Biết nhận lỗi                               | 26 |                           |  |

|    |                                       |                                         |    |  |  |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------|----|--|--|
| 27 |                                       | Thực hành kỹ năng giữa Học kì 2         | 27 |  |  |
| 28 | 8 - Phòng, tránh tai nạn, thương tích | Bài 24: Phòng, tránh tai nạn GT         | 28 |  |  |
| 29 |                                       | Bài 25: Phòng, tránh đuối nước          | 29 |  |  |
| 30 |                                       | Bài 26: Phòng, tránh bỏng               | 30 |  |  |
| 31 |                                       | Bài 27: Phòng, tránh thương tích do ngã | 31 |  |  |
| 32 |                                       | Bài 28: Phòng, tránh điện giật          | 32 |  |  |
| 33 |                                       | Bài 29: Phòng, tránh ngộ độc TP         | 33 |  |  |
| 34 |                                       | Bài 30: Phòng, tránh xâm hại            | 34 |  |  |
| 35 |                                       | Ôn tập - Đánh giá cuối HK 2             | 35 |  |  |

#### 4. Kế hoạch dạy học môn Hoạt động trải nghiệm bộ Kết nối tri thức lớp 1

Thời lượng: 3 tiết/tuần, 105 tiết/năm

| Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung | Chương trình và sách giáo khoa |                                                                                                             |                               | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) | Ghi chú |
|-----------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------|---------|
|                             | Tuần,<br>tháng                 | Tên bài học                                                                                                 | Tiết<br>học/<br>thời<br>lượng |                                       |         |
|                             | 1                              | SHDC: Giáo dục truyền thống nhà trường. Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh và văn hóa chào hỏi, ứng xử. | 1                             |                                       |         |

|                               |   |                                                                                                                                                               |    |                                                                                                          |  |
|-------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Chủ đề 1:<br>Chào năm học mới |   | Phát động "5 phút nhanh tay đẹp ngay trường lớp"                                                                                                              |    |                                                                                                          |  |
|                               |   | Bài 1: Làm quen với bạn mới                                                                                                                                   | 2  | Hoạt động 3: Xem video, sắm vai xử lí tình huống.                                                        |  |
|                               |   | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                             | 3  |                                                                                                          |  |
|                               | 2 | SHDC: Sơ kết tuần 1. Phát động thi đua tuần 2. Giới thiệu sách tháng 9                                                                                        | 4  |                                                                                                          |  |
|                               |   | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 1)                                                                                                    | 5  | Hoạt động 2: Không kẻ bảng, chỉ yêu cầu HS nêu miệng bổ sung những điều nên làm trong giờ học, giờ chơi. |  |
|                               |   | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                             | 6  | Lồng ghép ATGT: Bài 2                                                                                    |  |
|                               | 3 | SHDC: Sơ kết tuần 2. Phát động thi đua tuần 3. Phát động, hưởng ứng tháng An toàn giao thông. Giao lưu tài năng học trò với chủ đề “Nụ cười lan tỏa niềm vui” | 7  |                                                                                                          |  |
|                               |   | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 2)                                                                                                    | 8  |                                                                                                          |  |
|                               |   | Sinh hoạt lớp: Làm quen với sinh hoạt Sao Nhi đồng                                                                                                            | 9  | Lồng ghép ATGT: Bài 3                                                                                    |  |
|                               | 4 | SHDC: Sơ kết tuần 3, phát động thi đua tuần 4. Tuyên truyền phòng chống dịch                                                                                  | 10 |                                                                                                          |  |

|                                 |   |                                                                                                                                                          |    |                                                    |  |
|---------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------------------------|--|
|                                 |   | bệnh trong trường học. Tổ chức ngày hội: Cùng làm cùng vui                                                                                               |    |                                                    |  |
|                                 |   | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 3)                                                                                               | 11 |                                                    |  |
|                                 |   | Sinh hoạt lớp: Vui trung thu                                                                                                                             | 12 | Lồng ghép ATGT: Bài 4                              |  |
| Chủ đề 2:<br>Em biết yêu thương | 5 | SHDC: Sơ kết tháng 9. Triển khai thi đua tháng 10. Giới thiệu sách về Hà Nội. Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời. Chào mừng Ngày Giải phóng Thủ đô 10/10 | 13 |                                                    |  |
|                                 |   | Bài 3: Cảm xúc của em                                                                                                                                    | 14 |                                                    |  |
|                                 |   | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần                                                                                                                               | 15 | Lồng ghép ATGT: Bài 5                              |  |
|                                 | 6 | SHDC: Sơ kết tuần 5. Phát động thi đua tuần 6. Chào mừng Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10                                                                      | 16 |                                                    |  |
|                                 |   | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 1)                                                                                                                     | 17 |                                                    |  |
|                                 |   | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                        | 18 | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài mở đầu |  |
|                                 | 7 | SHDC: Sơ kết tuần 6, Phát động thi đua tuần 7. Duy trì phong trào "Em giữ sạch vệ sinh - Đẹp trường lớp chúng mình"                                      | 19 |                                                    |  |

|                                              |    |                                                                                                                                           |    |                                                                                              |  |
|----------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                              |    | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 2)                                                                                                      | 20 | Thay hoạt động làm thiệp thành vẽ tranh tặng người phụ nữ em yêu quý                         |  |
|                                              |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                         | 21 | Thêm hoạt động: Múa hát chào mừng ngày PNVN<br>Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 1 |  |
|                                              | 8  | SHDC: Sơ kết tuần 7. Phát động thi đua tuần 8. Chương trình Vòng tay nhân ái "Ủng hộ sách bút cho bạn bè"                                 | 22 |                                                                                              |  |
|                                              |    | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 3)                                                                                                      | 23 | Hoạt động 7: xem video về tình cảm gia đình                                                  |  |
|                                              |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                         | 24 | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 2                                                |  |
| Chủ đề 3:<br>Truyền<br>thông<br>trường<br>em | 9  | SHDC: Sơ kết tuần 8, Phát động thi đua tuần 9. Hưởng ứng ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam 9/11. Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 | 25 |                                                                                              |  |
|                                              |    | Bài 5: Thân thiện với bạn bè                                                                                                              | 26 |                                                                                              |  |
|                                              |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                         | 27 | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 3                                                |  |
|                                              | 10 | SHDC: Sơ kết tuần 9, Phát động thi đua tuần 10. Tập huấn kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích.                                         | 28 |                                                                                              |  |

|                                                   |                             |                                                                                                            |                                                                                                               |                                                                  |  |
|---------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|
|                                                   |                             | Bài 6: Thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy                                                                       | 29                                                                                                            |                                                                  |  |
|                                                   |                             | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                          | 30                                                                                                            |                                                                  |  |
|                                                   | 11                          | SHDC: Sơ kết tuần 10, Tuyên truyền giáo dục truyền thống Tôn sư trọng đạo. Giới thiệu sách tháng 11.       | 31                                                                                                            |                                                                  |  |
|                                                   |                             | Bài 7: Kính yêu thầy cô (Tiết 1)                                                                           | 32                                                                                                            |                                                                  |  |
|                                                   |                             | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                          | 33                                                                                                            | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 4                    |  |
|                                                   | 12                          | SHDC: Sơ kết tuần 11, Phát động thi đua tuần 12. Tổng kết hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 | 34                                                                                                            |                                                                  |  |
|                                                   |                             | Bài 7: Kính yêu thầy cô (Tiết 2)                                                                           | 35                                                                                                            | Thay hoạt động làm thiệp thành vẽ tranh tặng thầy, cô em yêu quý |  |
|                                                   |                             | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                          | 36                                                                                                            | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 5                    |  |
|                                                   | Chủ đề 4:<br>An toàn cho em | 13                                                                                                         | SHDC: Sơ kết tuần 12, Phát động thi đua tuần 13. Phát động "Noi gương anh bộ đội Cụ Hồ". Giới thiệu sách T12. | 37                                                               |  |
| Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 1)              |                             |                                                                                                            | 38                                                                                                            |                                                                  |  |
| Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới |                             |                                                                                                            | 39                                                                                                            | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: Bài 6                    |  |

|                     |    |                                                                                                                     |    |                                                                                |  |
|---------------------|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------|--|
|                     | 14 | SHDC: Sơ kết tuần 13, Phát động thi đua tuần 14. Tuyên truyền bảo vệ môi trường "Ngày hội Hành tinh xanh"           | 40 |                                                                                |  |
|                     |    | Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 2)                                                                                | 41 |                                                                                |  |
|                     |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                   | 42 | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh:<br>Bài 7                               |  |
|                     | 15 | SHDC: Sơ kết tuần 14. Tuyên truyền xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường.                           | 43 |                                                                                |  |
|                     |    | Bài 9: Phòng tránh bị bắt nạt                                                                                       | 44 |                                                                                |  |
|                     |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                   | 45 | Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh:<br>Bài 8                               |  |
|                     | 16 | SHDC: Sơ kết tuần 15, Phát động thi đua tuần 16. Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng | 46 |                                                                                |  |
|                     |    | Bài 10: Sử dụng đồ dùng an toàn trong gia đình                                                                      | 47 | Hoạt động 1 lồng ghép hoạt động 2: Xác định những hành động an, không an toàn. |  |
|                     |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                   | 48 |                                                                                |  |
| Chủ đề 5:<br>Em quý | 17 | SHDC: Sơ kết thi đua tuần 16. Tuyên truyền phòng tránh dịch bệnh theo mùa.                                          | 49 |                                                                                |  |
|                     |    | Bài 11: Chân dung của em                                                                                            | 50 |                                                                                |  |

|                   |    |                                                                                                                                                             |    |                               |  |
|-------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------|--|
| trọng bản<br>thân |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                           | 51 |                               |  |
|                   | 18 | SHDC: Sơ kết tuần 17, Phát động thi đua tuần 18. Tìm hiểu về biển đảo VN với chủ đề: "Em yêu biển đảo Việt Nam". Kết nạp Đội viên. Giới thiệu sách tháng 1. | 52 |                               |  |
|                   |    | Bài 12: Giữ vệ sinh cá nhân                                                                                                                                 | 53 |                               |  |
|                   |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                           | 54 |                               |  |
|                   | 19 | SHDC: Sơ kết tuần 18, Phát động thi đua tuần 19. Ngày hội vì sức khỏe học đường.                                                                            | 55 |                               |  |
|                   |    | Bài 13: Ăn uống hợp lí                                                                                                                                      | 56 |                               |  |
|                   |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                           | 57 | Lồng ghép GD địa phương Bài 1 |  |
|                   | 20 | SHDC: Sơ kết tuần 19, Phát động thi đua tuần 20. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian.                                                         | 58 |                               |  |
|                   |    | Bài 14: Sử dụng trang phục hằng ngày                                                                                                                        | 59 |                               |  |
|                   |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                           | 60 | Lồng ghép GD địa phương Bài 1 |  |

|                                  |    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |    |                               |  |
|----------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------|--|
| Chủ đề 6:<br>Vui đón<br>mùa xuân | 21 | SHDC: Sơ kết tuần 20. Tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                   | 61 |                               |  |
|                                  |    | Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết (Tiết 1)                                                                                                                                                                                                                                              | 62 |                               |  |
|                                  |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                                                                                                                                              | 63 | Lồng ghép GD địa phương Bài 2 |  |
|                                  | 22 | SHDC: Sơ kết tuần 21, Phát động thi đua tuần 22. Chào mừng Ngày thành lập Đảng 3/2. Tuyên truyền việc thực hiện Nghị định của chính phủ về phòng chống buôn bán, sử dụng cháy nổ. Các điều kiện đảm bảo trong dịp Tết nguyên đán. Tìm hiểu về thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn trong dịp tết. | 64 |                               |  |
|                                  |    | Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết (Tiết 2)                                                                                                                                                                                                                                              | 65 |                               |  |
|                                  |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                                                                                                                                              | 66 | Lồng ghép GD địa phương Bài 2 |  |
|                                  | 23 | SHDC: Sơ kết tuần 22, Phát động thi đua tuần 23. Tuyên truyền tiết kiệm điện. Tổ chức các hoạt động văn nghệ "Ngày Tết quê em".                                                                                                                                                                | 67 |                               |  |
|                                  |    | Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 1)                                                                                                                                                                                                                                             | 68 |                               |  |

|                                                    |    |                                                                                                                          |    |                                                                                      |  |
|----------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                    |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                        | 69 | Lồng ghép GD địa phương Bài 3                                                        |  |
|                                                    | 24 | SHDC: Sơ kết tuần 23, phát động thi đua tuần 24. Giới thiệu sách tháng 2. Tuyên truyền chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 | 70 |                                                                                      |  |
|                                                    |    | Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 2)                                                                       | 71 | Lồng ghép hoạt động 3 và hoạt động 4: Sắm vai và thể hiện cảm xúc khi được nhận quà. |  |
|                                                    |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                        | 72 | Lồng ghép GD địa phương Bài 3                                                        |  |
| Chủ đề 7:<br>Tham gia<br>hoạt động<br>cộng<br>đồng | 25 | SHDC: Sơ kết tuần 24, phát động thi đua tuần 25. Ngày hội thiếu nhi vui khỏe – Cùng tiến bước lên đoàn.                  | 73 |                                                                                      |  |
|                                                    |    | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 1)                                                                                         | 74 |                                                                                      |  |
|                                                    |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                        | 75 | Lồng ghép GD địa phương Bài 4                                                        |  |
|                                                    | 26 | SHDC: Sơ kết tuần 25, Phát động thi đua tuần 26. Phong trào "Học nhân ái - Biết sẻ chia"                                 | 76 |                                                                                      |  |
|                                                    |    | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 2)                                                                                         | 77 |                                                                                      |  |
|                                                    |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                        | 78 | Lồng ghép GD địa phương Bài 4                                                        |  |

|                                 |    |                                                                                                                                                                      |    |                                                                                                                  |  |
|---------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                 | 27 | SHDC: Sơ kết tuần 26, Phát động thi đua tuần 27. Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng". Tuyên truyền chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 | 79 |                                                                                                                  |  |
|                                 |    | Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 1)                                                                                                                    | 80 |                                                                                                                  |  |
|                                 |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                    | 81 | Lồng ghép GD địa phương Bài 5                                                                                    |  |
|                                 | 28 | SHDC: Sơ kết tuần 27. Phát động thi đua tuần 28. Giáo dục chủ đề "Công dân số - Hội nhập toàn cầu"                                                                   | 82 |                                                                                                                  |  |
|                                 |    | Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 1)                                                                                                                    | 83 | Hoạt động 3: Xem thêm video về vùng bị lũ lụt, thiên tai và nêu các việc làm để giúp đỡ người dân vùng thiên tai |  |
|                                 |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                    | 84 | Lồng ghép GD địa phương Bài 5                                                                                    |  |
| Chủ đề 8:<br>Quê hương tươi đẹp | 29 | SHDC: Sơ kết tuần 28, Phát động thi đua tuần 29. Kết nạp Đội. Phát động "Chủ nhân tương lai - Chung tay bảo vệ cảnh quan môi trường"                                 | 85 |                                                                                                                  |  |
|                                 |    | Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (Tiết 1)                                                                                                                         | 86 | Hoạt động 2: Thay xem tranh bằng video các cảnh đẹp ở vùng núi, vùng biển Việt Nam                               |  |

|  |    |                                                                                                                                                                                                                                                             |    |                                                       |  |
|--|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------|--|
|  |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                                                                                                           | 87 |                                                       |  |
|  | 30 | SHDC: Sơ kết tuần 29, Phát động thi đua tuần 30. Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe - Cùng tiến bước lên Đoàn". Tổ chức thi dân vũ, múa hát tập thể. Tìm hiểu về ngày thành lập Đoàn. Phát động hưởng ứng "Giờ trái đất năm 2026"<br>Lồng ghép GD địa phương Bài 6 | 88 |                                                       |  |
|  |    | Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (Tiết 1)                                                                                                                                                                                                                | 89 | Hoạt động 5: Làm thiệp về cảnh đẹp thiên nhiên quê em |  |
|  |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                                                                                                           | 90 | Lồng ghép GD địa phương Bài 6                         |  |
|  | 31 | SHDC: Sơ kết tuần 30, Phát động thi đua tuần 31.Tìm hiểu chủ đề " Thế giới kết đoàn - Hòa bình hữu nghị"                                                                                                                                                    |    |                                                       |  |
|  |    | Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 1)                                                                                                                                                                                                            | 92 |                                                       |  |
|  |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                                                                                                           | 93 |                                                       |  |
|  | 32 | SHDC: Sơ kết tuần 31. Phát động thi đua tuần 32. Tuyên truyền chủ đề "Nghề nghiệp quanh em". Ngày người khuyết tật Việt Nam 18/4                                                                                                                            | 94 |                                                       |  |

|                                   |    |                                                                                                                                                                        |     |                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
|-----------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                   |    | Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 2)                                                                                                                       | 95  | Hoạt động 4: Thay tham gia các hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên bằng xem video bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.                                                                                                                                           |  |
|                                   |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                      | 96  |                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| Chủ đề 9:<br>Em bảo vệ môi trường | 33 | SHDC: Sơ kết tuần 32, Phát động thi đua tuần 33. "Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng". Phát động cuộc thi "Công dân toàn cầu           | 97  | "                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|                                   |    | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 1)                                                                                                                          | 98  | Hoạt động 1: Thay kể về những địa điểm sạch, đẹp ở địa phương em bằng xem video vứt rác bừa bãi trở thành mối nguy hại.<br>Hoạt động 2: Thay nêu tác hại của việc vứt rác và chất thải bừa bãi ở nơi em sống bằng xem video hậu quả của việc xả rác bừa bãi. |  |
|                                   |    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                                                                                      | 99  |                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
|                                   | 34 | SHDC: Sơ kết tuần 33. Phát động thi đua tuần 34. Phát động phong trào Kế hoạch nhỏ. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng chống đuối nước. Giới thiệu sách tháng 5 | 100 |                                                                                                                                                                                                                                                              |  |

|  |    |                                                                                                                 |     |                                                                                             |  |
|--|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |    | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 2)                                                                   | 101 | Hoạt động 3: Xem video về những địa điểm chưa sạch, đẹp ở Việt Nam.                         |  |
|  |    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                               | 102 |                                                                                             |  |
|  | 35 | SHDC: Sơ kết tuần 34, Phát động thi đua tuần 35. Tìm hiểu tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tổng kết, khen thưởng. | 103 |                                                                                             |  |
|  |    | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 3)                                                                   | 104 | Bổ sung thêm: Hs tham gia trực tiếp nhặt rác tại các công trình măng non khu vực sân trước. |  |
|  |    | Sinh hoạt lớp: Tổng kết năm học                                                                                 | 105 | Hoạt động 2: Xem video về những hoạt động bổ ích trong kì nghỉ hè                           |  |

### 5. Kế hoạch dạy học bộ Kết nối tri thức lớp 1 môn Âm nhạc

Thời lượng 1 tiết/ tuần, 35 tiết/năm

| Tuần, tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                                          |                      | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) | Ghi chú |
|-------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|             | Chủ đề/<br>Mạch nội dung       | Tên bài học                                              | Tiết học /thời lượng |                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 1           | 1- Âm thanh kì                 | Hát: Vào rừng hoa. Thương thức âm nhạc: Âm thanh kì diệu | 1                    |                                                                                                                                                                                                                    |         |

|   |                                  |                                                                                    |   |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
|---|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | diệu (4 tiết)                    | Hát: Vào rừng hoa. Đọc nhạc: Bậc thang Đô - Rê - Mi. Vận dụng - Sáng tạo: To - Nhỏ | 2 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 3 |                                  | Hát: Vào rừng hoa. Đọc nhạc: Bậc thang Đô - Rê - Mi.                               | 3 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 4 |                                  | Hát: Vào rừng hoa. Đọc nhạc: Bậc thang Đô - Rê - Mi. Vận dụng - Sáng tạo: To - Nhỏ | 4 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 5 | 2 - Việt Nam yêu thương (4 tiết) | Hát: Tổ quốc ta. Vận dụng - Sáng tạo: Cao - Thấp                                   | 5 | Lồng ghép giáo dục địa phương: Chủ đề 6: Cảnh đẹp quê hương em<br>- Giới thiệu bài hát: Kể về một số cảnh đẹp quê hương em<br>Lồng ghép ANQP: Giáo dục cho HS về tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. |  |
| 6 |                                  | Hát: Tổ quốc ta. Nhạc cụ: Trống con                                                | 6 | Lồng ghép giáo dục địa phương: Chủ đề 6: Cảnh đẹp quê hương em<br>- Giới thiệu bài hát: Kể về một số cảnh đẹp quê hương em<br>Lồng ghép ANQP: Giáo dục cho HS về tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. |  |
| 7 |                                  | Nghe nhạc: Bài hát Quốc ca. Nhạc cụ: Trống con                                     | 7 | Lồng ghép giáo dục địa phương: Chủ đề 6: Cảnh đẹp quê hương em                                                                                                                                                                            |  |

|    |                                  |                                                                                                    |    |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
|----|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                  |                                                                                                    |    | - Giới thiệu bài hát: Kể về một số cảnh đẹp quê hương em<br>Lồng ghép ANQP: Giáo dục cho HS về tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.                                                                   |  |
| 8  |                                  | Hát: Tổ quốc ta. Vận dụng - Sáng tạo: Cao - Thấp                                                   | 8  | Lồng ghép giáo dục địa phương: Chủ đề 6: Cảnh đẹp quê hương em<br>- Giới thiệu bài hát: Kể về một số cảnh đẹp quê hương em<br>Lồng ghép ANQP: Giáo dục cho HS về tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. |  |
| 9  | 3 - Mái trường thân yêu (4 tiết) | Hát: Lốp Một thân yêu. Vận dụng - Sáng tạo: To - Nhỏ, Cao - Thấp                                   | 9  |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 10 |                                  | Hát: Lốp Một thân yêu. Đọc nhạc: Ban nhạc: Đô - Rê - Mi                                            | 10 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 11 |                                  | Đọc nhạc: Ban nhạc: Đô - Rê - Mi. Nghe nhạc: Những bông hoa những lời ca                           | 11 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 12 |                                  | Hát: Lốp Một thân yêu. Đọc nhạc: Ban nhạc: Đô - Rê - Mi. Vận dụng - Sáng tạo: To - Nhỏ, Cao - Thấp | 12 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 13 |                                  | Hát: Chào người bạn mới đến                                                                        | 13 |                                                                                                                                                                                                                                           |  |

|    |                                 |                                                                                                                                    |    |                                                                                                        |  |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 14 | 4 - Vòng tay bè bạn ( 5 tiết )  | Hát: Chào người bạn mới đến. Nhạc cụ: Trống con                                                                                    | 14 | - Lồng ghép QP&AN: Giáo dục ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông |  |
| 15 |                                 | Thưởng thức âm nhạc: Trống cái. Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga ( trích vở ba lê: Hồ thiên nga)                                       | 15 |                                                                                                        |  |
| 16 |                                 | Ôn tập cuối học kì I                                                                                                               | 16 |                                                                                                        |  |
| 17 |                                 | Đánh giá cuối Học kì I                                                                                                             | 17 |                                                                                                        |  |
| 18 | 5 - Nhịp điệu mùa xuân (4 tiết) | Hát: Xúc xắc xúc xẻ. Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn                                                                               | 18 |                                                                                                        |  |
| 19 |                                 | Hát: Xúc xắc xúc xẻ. Đọc nhạc: Những người bạn của Đô - Rê - Mi                                                                    | 19 |                                                                                                        |  |
| 20 |                                 | Đọc nhạc: Những người bạn của Đô - Rê - Mi. Thưởng thức âm nhạc: Nhạc sĩ Vôn-gang A-ma-đốt Mô -da. Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn | 20 |                                                                                                        |  |
| 21 |                                 | Hát: Xúc xắc xúc xẻ. Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn                                                                               | 21 |                                                                                                        |  |
| 22 | 6 - Về miền dân ca (4 tiết)     | Hát: Gà gáy. Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn                                                                                       | 22 |                                                                                                        |  |
| 23 |                                 | Hát: Gà gáy. Nhạc cụ: Thanh phách                                                                                                  | 23 |                                                                                                        |  |

|    |                        |                                                                                      |    |  |  |
|----|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----|--|--|
| 24 |                        | Thưởng thức âm nhạc: Câu chuyện về thanh phách. Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn      | 24 |  |  |
| 25 |                        | Hát: Gà gáy. Nghe nhạc: Bài hát Lí cây bông                                          | 25 |  |  |
| 26 | 7- Gia đình (4 tiết)   | Hát: Cây Gia đình. Vận dụng - Sáng tạo: Góc âm nhạc                                  | 26 |  |  |
| 27 |                        | Hát: Cây Gia đình. Đọc nhạc: Hát cùng Đô - Rê - Mi - Pha - Son                       | 27 |  |  |
| 28 |                        | Đọc nhạc: Hát cùng Đô - Rê - Mi - Pha - Son. Nghe nhạc: Bài hát Con chim vành khuyên | 28 |  |  |
| 29 |                        | Vận dụng - Sáng tạo: Góc âm nhạc. Hát: Cây Gia đình                                  | 29 |  |  |
| 30 | 8- Vui đón hè (6 tiết) | Hát: Ngôi sao lấp lánh                                                               | 30 |  |  |
| 31 |                        | Nhạc cụ: Trai - en - gô (trianggle)                                                  | 31 |  |  |
| 32 |                        | Ôn tập cuối năm - Tiết 1                                                             | 32 |  |  |
| 33 |                        | Ôn tập cuối năm - Tiết 2                                                             | 33 |  |  |
| 34 |                        | Đánh giá cuối năm - Tiết 1                                                           | 34 |  |  |
| 35 |                        | Đánh giá cuối năm - Tiết 2                                                           | 35 |  |  |

## 6. Kế hoạch dạy học môn Tự nhiên xã hội bộ Kết nối tri thức lớp 1

Thời lượng: 2 tiết/tuần, 70 tiết/năm

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa     |                                                       |                      | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)<br><br>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) | Ghi chú |
|----------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội dung           | Tên bài học                                           | Tiết học /thời lượng |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 1              | Chủ đề 1:<br>Gia đình -<br>11 TIẾT | Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 1                        | 1                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 2              |                                    | Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 2                        | 2                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 3              |                                    | Bài 2: Ngôi nhà của em– Tiết 1                        | 3                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 4              |                                    | Bài 2: Ngôi nhà của em– Tiết 2                        | 4                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 5              |                                    | Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 1                      | 5                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 6              |                                    | Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 2                      | 6                    | Lồng ghép giáo dục kỹ năng công dân số                                                                                                                                                                                 |         |
| 7              |                                    | Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 1 | 7                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |
| 8              |                                    | Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 2 | 8                    | Lồng ghép giáo dục kỹ năng công dân số                                                                                                                                                                                 |         |
| 9              |                                    | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 1                | 9                    |                                                                                                                                                                                                                        |         |

|    |                                   |                                                      |    |                                        |  |
|----|-----------------------------------|------------------------------------------------------|----|----------------------------------------|--|
| 10 |                                   | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 2               | 10 |                                        |  |
| 11 |                                   | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 3               | 11 |                                        |  |
| 12 | Chủ đề 2:<br>Trường học - 11 tiết | Bài 6: Lớp học của em – Tiết 1                       | 12 | Lồng ghép giáo dục kĩ năng công dân số |  |
| 13 |                                   | Bài 6: Lớp học của em – Tiết 2                       | 13 |                                        |  |
| 14 |                                   | Bài 6: Lớp học của em – Tiết 3                       | 14 |                                        |  |
| 15 |                                   | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 1             | 15 |                                        |  |
| 16 |                                   | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 2             | 16 |                                        |  |
| 17 |                                   | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 3             | 17 |                                        |  |
| 18 |                                   | Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 1                    | 18 |                                        |  |
| 19 |                                   | Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 2                    | 19 |                                        |  |
| 20 |                                   | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 1             | 20 | Lồng ghép giáo dục kĩ năng công dân số |  |
| 21 |                                   | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 2             | 21 |                                        |  |
| 22 |                                   | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 3             | 22 |                                        |  |
| 23 | Chủ đề 3:<br>Cộng đồng địa        | Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 1 | 23 |                                        |  |
| 24 |                                   | Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 2 | 24 |                                        |  |

|    |                                             |                                                    |    |                                           |  |
|----|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|----|-------------------------------------------|--|
| 25 | phương -<br>11 tiết                         | Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 1             | 25 | Lồng ghép giáo dục kĩ năng công dân số    |  |
| 26 |                                             | Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 2             | 26 |                                           |  |
| 27 |                                             | Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 1                       | 27 |                                           |  |
| 28 |                                             | Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 2                       | 28 |                                           |  |
| 29 |                                             | Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 1                | 29 | Lồng ghép ATGT Bài 1: Đường em tới trường |  |
| 30 |                                             | Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 2                | 30 |                                           |  |
| 31 |                                             | Bài 14: Ôn tập về CD Cộng đồng địa phương – Tiết 1 | 31 |                                           |  |
| 32 |                                             | Bài 14: Ôn tập về CD Cộng đồng địa phương – Tiết 2 | 32 |                                           |  |
| 33 |                                             | Ôn tập cuối kì 1                                   | 33 |                                           |  |
| 34 | Chủ đề 4:<br>Thực vật và động vật - 13 tiết | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 1                 | 34 | Lồng ghép giáo dục kĩ năng công dân số    |  |
| 35 |                                             | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 2                 | 35 |                                           |  |
| 36 |                                             | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 3                 | 36 |                                           |  |
| 37 |                                             | Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây trồng - Tiết 1      | 37 |                                           |  |

|    |                                                       |                                                     |    |  |  |
|----|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----|--|--|
| 38 |                                                       | Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây trồng - Tiết 2       | 38 |  |  |
| 39 |                                                       | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 1                   | 39 |  |  |
| 40 |                                                       | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 2                   | 40 |  |  |
| 41 |                                                       | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 3                   | 41 |  |  |
| 42 |                                                       | Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi - Tiết 1        | 42 |  |  |
| 43 |                                                       | Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi - Tiết 2        | 43 |  |  |
| 44 |                                                       | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 1 | 44 |  |  |
| 45 |                                                       | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 2 | 45 |  |  |
| 46 |                                                       | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 3 | 46 |  |  |
| 47 | Chủ đề 5:<br>Con người<br>và sức<br>khỏe - 15<br>tiết | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 1                          | 47 |  |  |
| 48 |                                                       | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 2                          | 48 |  |  |
| 49 |                                                       | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 3                          | 49 |  |  |
| 50 |                                                       | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 1           | 50 |  |  |
| 51 |                                                       | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 2           | 51 |  |  |

|    |                                            |                                                      |    |                                        |  |
|----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|----|----------------------------------------|--|
| 52 |                                            | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 3            | 52 |                                        |  |
| 53 |                                            | Bài 22: Ăn, uống hằng ngày- Tiết 1                   | 53 |                                        |  |
| 54 |                                            | Bài 22: Ăn, uống hằng ngày- Tiết 2                   | 54 |                                        |  |
| 55 |                                            | Bài 23: Vận động và nghỉ ngơi - Tiết 1               | 55 | Lồng ghép giáo dục kĩ năng công dân số |  |
| 56 |                                            | Bài 23: Vận động và nghỉ ngơi - Tiết 2               | 56 |                                        |  |
| 57 |                                            | Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 1                      | 57 |                                        |  |
| 58 |                                            | Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 2                      | 58 |                                        |  |
| 59 |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 1 | 59 |                                        |  |
| 60 |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 2 | 60 |                                        |  |
| 61 |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 3 | 61 |                                        |  |
| 62 | Chủ đề 9:<br>Trái đất và bầu trời - 9 tiết | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 1              | 62 |                                        |  |
| 63 |                                            | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 2              | 63 |                                        |  |
| 64 |                                            | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 3              | 64 |                                        |  |
| 65 |                                            | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 1             | 65 |                                        |  |
| 66 |                                            | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 2             | 66 |                                        |  |

|    |  |                                                     |    |  |  |
|----|--|-----------------------------------------------------|----|--|--|
| 67 |  | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 3            | 67 |  |  |
| 68 |  | Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời - Tiết 1 | 68 |  |  |
| 69 |  | Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời - Tiết 2 | 69 |  |  |
| 70 |  | Ôn tập cuối kì 2                                    | 70 |  |  |

### 7. Kế hoạch dạy học môn Giáo dục thể chất bộ Kết nối tri thức lớp 1

Thời lượng 2 tiết/tuần, 70 tiết/năm

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                                   |                            | Nội dung điều chỉnh, bổ sung<br>(nếu có)<br><i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> | Ghi chú |
|----------------|--------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch<br>nội dung    | Tên bài học                                       | Tiết học<br>/thời<br>lượng |                                                                                                                                                                                                                              |         |
|                |                                | PHẦN 1: KIẾN THỨC CHUNG                           |                            |                                                                                                                                                                                                                              |         |
|                |                                | PHẦN 2: VẬN ĐỘNG CƠ BẢN                           |                            |                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 1              | 1- Đội<br>hình đội<br>ngũ      | Bài 1: Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Tiết 1 | 1                          |                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 2              |                                | Bài 1: Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Tiết 2 | 2                          |                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 3              |                                | Bài 1: Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Tiết 3 | 3                          |                                                                                                                                                                                                                              |         |

|    |                    |                                                                                       |    |  |  |
|----|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----|--|--|
| 4  |                    | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng và điểm số - Tiết 1                       | 4  |  |  |
| 5  |                    | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng và điểm số - Tiết 2                       | 5  |  |  |
| 6  |                    | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng và điểm số - Tiết 3                       | 6  |  |  |
| 7  |                    | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng và điểm số- Tiết 4                        | 7  |  |  |
| 8  |                    | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng và điểm số, dàn hàng, dồn hàng - Tiết 1 | 8  |  |  |
| 9  |                    | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng và điểm số, dàn hàng, dồn hàng - Tiết 2 | 9  |  |  |
| 10 |                    | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng và điểm số, dàn hàng, dồn hàng - Tiết 3 | 10 |  |  |
| 11 |                    | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng và điểm số, dàn hàng, dồn hàng - Tiết 4 | 11 |  |  |
| 12 |                    | Bài 4: Động tác quay các hướng - Tiết 1                                               | 12 |  |  |
| 13 |                    | Bài 4: Động tác quay các hướng - Tiết 2                                               | 13 |  |  |
| 14 |                    | Bài 4: Động tác quay các hướng - Tiết 3                                               | 14 |  |  |
| 15 | 2- Bài tập thể dục | Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay - Tiết 1                                       | 15 |  |  |
| 16 |                    | Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay - Tiết 2                                       | 16 |  |  |

|    |                                       |                                                                 |    |  |  |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----|--|--|
| 17 |                                       | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng - Tiết 1 | 17 |  |  |
| 18 |                                       | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng - Tiết 2 | 18 |  |  |
| 19 |                                       | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng - Tiết 3 | 19 |  |  |
| 20 |                                       | Bài 3: Động tác phối hợp, động tác điều hòa - Tiết 1            | 20 |  |  |
| 21 |                                       | Bài 3: Động tác phối hợp, động tác điều hòa - Tiết 2            | 21 |  |  |
| 22 | 3 - Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản | Bài 1: Vận động của đầu, cổ - Tiết 1                            | 22 |  |  |
| 23 |                                       | Bài 1: Vận động của đầu, cổ - Tiết 2                            | 23 |  |  |
| 24 |                                       | Bài 1: Vận động của đầu, cổ - Tiết 3                            | 24 |  |  |
| 25 |                                       | Bài 2: Vận động của tay - Tiết 1                                | 25 |  |  |
| 26 |                                       | Bài 2: Vận động của tay - Tiết 2                                | 26 |  |  |
| 27 |                                       | Bài 2: Vận động của tay - Tiết 3                                | 27 |  |  |
| 28 |                                       | Bài 2: Vận động của tay - Tiết 4                                | 28 |  |  |
| 29 |                                       | Bài 3: Vận động của chân - Tiết 1                               | 29 |  |  |
| 30 |                                       | Bài 3: Vận động của chân - Tiết 2                               | 30 |  |  |

|    |  |                                                          |    |  |  |
|----|--|----------------------------------------------------------|----|--|--|
| 31 |  | Bài 3: Vận động của chân - Tiết 3                        | 31 |  |  |
| 32 |  | Bài 3: Vận động của chân - Tiết 4                        | 32 |  |  |
| 33 |  | Bài 3: Vận động của chân - Tiết 5                        | 33 |  |  |
| 34 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 1             | 34 |  |  |
|    |  | Ôn tập, Đánh giá học kì 1 (tiết 1)                       | 35 |  |  |
| 35 |  | Ôn tập, Đánh giá học kì 1 (tiết 2)                       | 36 |  |  |
| 36 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 2             | 37 |  |  |
| 37 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 3             | 38 |  |  |
| 38 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 4             | 39 |  |  |
| 39 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 5             | 40 |  |  |
| 40 |  | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể - Tiết 6             | 41 |  |  |
| 41 |  | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 1 | 42 |  |  |
| 42 |  | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 2 | 43 |  |  |
| 43 |  | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 3 | 44 |  |  |
| 44 |  | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 4 | 45 |  |  |

|    |                 |                                                          |    |  |  |
|----|-----------------|----------------------------------------------------------|----|--|--|
| 45 |                 | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 5 | 46 |  |  |
| 46 |                 | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) - Tiết 6 | 47 |  |  |
|    |                 | PHẦN 3: THỂ THAO TỰ CHỌN                                 |    |  |  |
| 47 |                 | Bài 1: Làm quen với bóng - Tiết 1                        | 48 |  |  |
| 48 |                 | Bài 1: Làm quen với bóng - Tiết 2                        | 49 |  |  |
| 49 |                 | Bài 1: Làm quen với bóng - Tiết 3                        | 50 |  |  |
| 50 |                 | Bài 1: Làm quen với bóng - Tiết 4                        | 51 |  |  |
| 51 |                 | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng - Tiết 1            | 52 |  |  |
| 52 |                 | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng - Tiết 2            | 53 |  |  |
| 53 | 1 - Môn Bóng rổ | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng - Tiết 3            | 54 |  |  |
| 54 |                 | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng - Tiết 4            | 55 |  |  |
| 55 |                 | Bài 3: Động tác dẫn bóng - Tiết 1                        | 56 |  |  |
| 56 |                 | Bài 3: Động tác dẫn bóng - Tiết 2                        | 57 |  |  |
| 57 |                 | Bài 3: Động tác dẫn bóng - Tiết 3                        | 58 |  |  |
| 58 |                 | Bài 3: Động tác dẫn bóng - Tiết 4                        | 59 |  |  |
| 59 |                 | Bài 3: Động tác dẫn bóng - Tiết 5                        | 60 |  |  |

|    |            |                                                  |    |  |  |
|----|------------|--------------------------------------------------|----|--|--|
| 60 |            | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực - Tiết 1 | 61 |  |  |
| 61 |            | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực - Tiết 2 | 62 |  |  |
| 62 |            | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực - Tiết 3 | 63 |  |  |
| 63 |            | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực - Tiết 4 | 64 |  |  |
| 64 |            | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực - Tiết 5 | 65 |  |  |
| 65 | 2- Môn Bơi | Ôn tập cuối năm                                  | 66 |  |  |
| 66 |            | Ôn tập cuối năm                                  | 67 |  |  |
| 67 |            | Ôn tập cuối năm                                  | 68 |  |  |
| 68 |            | Ôn tập, Đánh giá cuối năm                        | 69 |  |  |
| 69 |            | Ôn tập, Đánh giá cuối năm                        | 70 |  |  |

### 8. Kế hoạch dạy học môn Mỹ thuật bộ Kết nối tri thức lớp 1

Thời lượng 1 tiết/tuần 35 tiết / 1 năm

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                     |                            | Nội dung điều chỉnh, bổ sung<br>(nếu có) | Ghi chú |
|----------------|--------------------------------|-------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung    | Tên bài học                         | Tiết học<br>/thời<br>lượng |                                          |         |
| 1              | 1                              | Mĩ thuật trong nhà trường - Tiết 1  | 1                          |                                          |         |
| 2              | 2                              | Sáng tạo từ những chấm màu - Tiết 1 | 2                          |                                          |         |

|    |   |                                        |    |                                                                                             |  |
|----|---|----------------------------------------|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 3  |   | Sáng tạo từ những chấm màu - Tiết 2    | 3  |                                                                                             |  |
| 4  |   | Sáng tạo từ những chấm màu - Tiết 3    | 4  |                                                                                             |  |
| 5  |   | Sáng tạo từ những chấm màu - Tiết 4    | 5  |                                                                                             |  |
| 6  | 3 | Nét vẽ của em - Tiết 1                 | 6  |                                                                                             |  |
| 7  |   | Nét vẽ của em - Tiết 2                 | 7  |                                                                                             |  |
| 8  |   | Nét vẽ của em - Tiết 3                 | 8  | Tích hợp Stem: Làm ngôi nhà                                                                 |  |
| 9  | 4 | Sáng tạo từ những hình cơ bản - Tiết 1 | 9  |                                                                                             |  |
| 10 |   | Sáng tạo từ những hình cơ bản - Tiết 2 | 10 | Tích hợp với môn THXH:<br>- Bài 15: Cây xung quanh em.<br>- Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây. |  |
| 11 |   | Sáng tạo từ những hình cơ bản - Tiết 3 | 11 | Tích hợp Stem: Làm ngôi nhà                                                                 |  |
| 12 |   | Sáng tạo từ những hình cơ bản - Tiết 4 | 12 |                                                                                             |  |
| 13 | 5 | Màu cơ bản trong mỹ thuật - Tiết 1     | 13 |                                                                                             |  |
| 14 |   | Màu cơ bản trong mỹ thuật - Tiết 2     | 14 |                                                                                             |  |
| 15 |   | Màu cơ bản trong mỹ thuật - Tiết 3     | 15 |                                                                                             |  |
| 16 |   | Màu cơ bản trong mỹ thuật - Tiết 4     | 16 |                                                                                             |  |
| 17 |   | Đánh giá cuối Học kì I                 | 17 |                                                                                             |  |
| 18 | 6 | Sáng tạo từ những khối cơ bản - Tiết 1 | 18 |                                                                                             |  |

|    |   |                                        |    |  |  |
|----|---|----------------------------------------|----|--|--|
| 19 |   | Sáng tạo từ những khối cơ bản - Tiết 2 | 19 |  |  |
| 20 |   | Sáng tạo từ những khối cơ bản - Tiết 3 | 20 |  |  |
| 21 |   | Sáng tạo từ những khối cơ bản - Tiết 4 | 21 |  |  |
| 22 | 7 | Hoa, quả - Tiết 1                      | 22 |  |  |
| 23 |   | Hoa, quả - Tiết 2                      | 23 |  |  |
| 24 |   | Hoa, quả - Tiết 3                      | 24 |  |  |
| 25 |   | Hoa, quả - Tiết 4                      | 25 |  |  |
| 26 | 8 | Người thân của em - Tiết 1             | 26 |  |  |
| 27 |   | Người thân của em - Tiết 2             | 27 |  |  |
| 28 |   | Người thân của em - Tiết 3             | 28 |  |  |
| 29 |   | Người thân của em - Tiết 4             | 29 |  |  |
| 30 | 9 | Em là học sinh lớp 1 - Tiết 1          | 30 |  |  |
| 31 |   | Em là học sinh lớp 1 - Tiết 2          | 31 |  |  |
| 32 |   | Em là học sinh lớp 1 - Tiết 3          | 32 |  |  |
| 33 |   | Em là học sinh lớp 1 - Tiết 4          | 33 |  |  |
| 34 |   | Đánh giá định kì cuối năm              | 34 |  |  |
| 35 |   | Trung bày sản phẩm cuối năm            | 35 |  |  |

## 9. Kế hoạch dạy học môn kĩ năng sống lớp 1

2 tiết/tuần, 70 tiết/năm

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                                                       |                            | Nội dung điều<br>chỉnh, bổ sung<br>(nếu có) | Ghi chú |
|----------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------|---------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội dung       | Tên bài học                                                           | Tiết học<br>/thời<br>lượng |                                             |         |
| 1              | Giáo dục an toàn trường học    | Em bảo vệ bản thân để không bị súc vật và côn trùng cắn, đốt (tiết 1) | 1                          |                                             |         |
|                |                                | Em bảo vệ bản thân để không bị súc vật và côn trùng cắn, đốt (tiết 2) | 2                          |                                             |         |
| 2              | Giáo dục an toàn trường học    | Em bảo vệ bản thân để không bị súc vật và côn trùng cắn, đốt (tiết 3) | 3                          |                                             |         |
|                |                                | Em bảo vệ bản thân để không bị súc vật và côn trùng cắn, đốt (tiết 4) | 4                          |                                             |         |
| 3              | Giáo dục an toàn trường học    | Em làm gì để không bị đuối nước (tiết 1)                              | 5                          |                                             |         |
|                |                                | Em làm gì để không bị đuối nước (tiết 2)                              | 6                          |                                             |         |
| 4              | Giáo dục an toàn trường học    | Em làm gì để không bị đuối nước (tiết 3)                              | 7                          |                                             |         |
|                |                                | Em làm gì để không bị đuối nước (tiết 4)                              | 8                          |                                             |         |
| 5              | Giáo dục an toàn trường học    | Em yêu quý và chăm sóc bản thân (tiết 1)                              | 9                          |                                             |         |
|                |                                | Em yêu quý và chăm sóc bản thân (tiết 2)                              | 10                         |                                             |         |

|    |                                               |                                                 |    |  |  |
|----|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------|----|--|--|
| 6  | Giáo dục an toàn trường học                   | Em yêu quý và chăm sóc bản thân (tiết 3)        | 11 |  |  |
|    |                                               | Em yêu quý và chăm sóc bản thân (tiết 4)        | 12 |  |  |
| 7  | Giáo dục an toàn trường học                   | Phòng, tránh bị bắt cóc (tiết 1)                | 13 |  |  |
|    |                                               | Phòng, tránh bị bắt cóc (tiết 2)                | 14 |  |  |
| 8  | Giáo dục an toàn trường học                   | Phòng, tránh bị bắt cóc (tiết 3)                | 15 |  |  |
|    |                                               | Phòng, tránh bị bắt cóc (tiết 4)                | 16 |  |  |
| 9  | Giáo dục an toàn trường học                   | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 1 ( tiết 1)</b>         | 17 |  |  |
|    |                                               | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 1 ( tiết 2)</b>         | 18 |  |  |
| 10 | Giáo dục an toàn trường học                   | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 1 ( tiết 3)</b>         | 19 |  |  |
|    |                                               | Lựa chọn của em khi thời tiết thay đổi (tiết 1) | 20 |  |  |
| 11 | Giáo dục an toàn trường học                   | Lựa chọn của em khi thời tiết thay đổi (tiết 2) | 21 |  |  |
|    |                                               | Lựa chọn của em khi thời tiết thay đổi (tiết 3) | 22 |  |  |
| 12 | GD An toàn trường học<br>GDKN SD mạng an toàn | Lựa chọn của em khi thời tiết thay đổi (tiết 4) | 23 |  |  |
|    |                                               | Thiết bị mạng (tiết 1)                          | 24 |  |  |
| 13 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b>  | Thiết bị mạng (tiết 2)                          | 25 |  |  |
|    |                                               | Thiết bị mạng (tiết 3)                          | 26 |  |  |
| 14 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b>  | Thiết bị mạng (tiết 4)                          | 27 |  |  |
|    |                                               | Biểu tượng thực - ảo (tiết 1)                   | 28 |  |  |

|    |                                              |                                               |    |  |  |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------------|----|--|--|
| 15 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | Biểu tượng thực - ảo (tiết 2)                 | 29 |  |  |
|    |                                              | Biểu tượng thực - ảo (tiết 3)                 | 30 |  |  |
| 16 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | Biểu tượng thực - ảo (tiết 4)                 | 31 |  |  |
|    |                                              | <b>ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (TIẾT 1)</b>        | 32 |  |  |
| 17 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | <b>ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (TIẾT 2)</b>        | 33 |  |  |
|    |                                              | <b>ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (TIẾT 3)</b>        | 34 |  |  |
| 18 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | <b>ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (TIẾT 4)</b>        | 35 |  |  |
|    |                                              | Tôn trọng mọi người khi sử dụng mạng (tiết 1) | 36 |  |  |
| 19 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | Tôn trọng mọi người khi sử dụng mạng (tiết 2) | 37 |  |  |
|    |                                              | Tôn trọng mọi người khi sử dụng mạng (tiết 3) | 38 |  |  |
| 20 |                                              | Tôn trọng mọi người khi sử dụng mạng (tiết 4) | 39 |  |  |
| 20 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | An toàn khi sử dụng mạng (tiết 1)             | 40 |  |  |
| 21 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | An toàn khi sử dụng mạng (tiết 2)             | 41 |  |  |
|    |                                              | An toàn khi sử dụng mạng (tiết 3)             | 42 |  |  |
| 22 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | An toàn khi sử dụng mạng (tiết 4)             | 43 |  |  |
|    |                                              | Học tập an toàn trên môi trường mạng (tiết 1) | 44 |  |  |
| 23 |                                              | Học tập an toàn trên môi trường mạng (tiết 2) | 45 |  |  |

|    |                                              |                                               |    |  |  |
|----|----------------------------------------------|-----------------------------------------------|----|--|--|
|    | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | Học tập an toàn trên môi trường mạng (tiết 3) | 46 |  |  |
| 24 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | Học tập an toàn trên môi trường mạng (tiết 4) | 47 |  |  |
|    |                                              | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2 (TIẾT 1)</b>        | 48 |  |  |
| 25 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỬ DỤNG MẠNG AN TOÀN</b> | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2 (TIẾT 2)</b>        | 49 |  |  |
|    |                                              | <b>ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2 (TIẾT 3)</b>        | 50 |  |  |
| 26 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Tiền là gì? (tiết 1)                          | 51 |  |  |
|    |                                              | Tiền là gì? (tiết 2)                          | 52 |  |  |
| 27 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Tiền là gì? (tiết 3)                          | 53 |  |  |
|    |                                              | Tiền là gì? (tiết 4)                          | 54 |  |  |
| 28 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Tiền đến từ đâu? (tiết 1)                     | 55 |  |  |
|    |                                              | Tiền đến từ đâu? (tiết 2)                     | 56 |  |  |
| 29 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Tiền đến từ đâu? (tiết 3)                     | 57 |  |  |
|    |                                              | Tiền đến từ đâu? (tiết 4)                     | 58 |  |  |
| 30 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Cất giữ tiền an toàn (tiết 1)                 | 59 |  |  |
|    |                                              | Cất giữ tiền an toàn (tiết 2)                 | 60 |  |  |
| 31 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH</b>    | Cất giữ tiền an toàn (tiết 3)                 | 61 |  |  |
|    |                                              | Cất giữ tiền an toàn (tiết 4)                 | 62 |  |  |

|    |                                           |                                                  |    |  |  |
|----|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|----|--|--|
| 32 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÍ TÀI CHÍNH</b> | Coi trọng tài sản (tiết 1)                       | 63 |  |  |
|    |                                           | Coi trọng tài sản (tiết 2)                       | 64 |  |  |
| 33 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÍ TÀI CHÍNH</b> | Coi trọng tài sản (tiết 3)                       | 65 |  |  |
|    |                                           | Coi trọng tài sản (tiết 4)                       | 66 |  |  |
| 34 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÍ TÀI CHÍNH</b> | <b>TỔNG KẾT - ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC (tiết 1)</b> | 67 |  |  |
|    |                                           | <b>TỔNG KẾT - ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC (tiết 2)</b> | 68 |  |  |
| 35 | <b>GIÁO DỤC KĨ NĂNG QUẢN LÍ TÀI CHÍNH</b> | <b>TỔNG KẾT - ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC (tiết 3)</b> | 69 |  |  |
|    |                                           | <b>TỔNG KẾT - ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC (tiết 4)</b> | 70 |  |  |

## 10. ĐỌC SÁCH THƯ VIỆN

Thời lượng 1 tiết/tuần. 35 tiết/năm

| Tuần,<br>tháng  | Chương trình                |                                                                                     |                        | Nội dung điều chỉnh,<br>bổ sung<br>(Nếu có) | Ghi chú |
|-----------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------|---------|
|                 | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung | Tên bài học                                                                         | Tiết/<br>Thời<br>lượng |                                             |         |
| KIẾN THỨC CHUNG |                             |                                                                                     |                        |                                             |         |
| Tuần 1          | Chủ đề 1:<br>Làm quen       | Bài 1: Làm quen với thư viện. Học nội quy thư viện.                                 | 1/35                   |                                             |         |
| Tuần 2          |                             | Bài 2: Tìm hiểu về “An toàn giao thông”. Đọc to nghe chung câu chuyện “Rùa và Thỏ”. | 2/35                   |                                             |         |

|         |                                           |                                                                                                                                 |       |  |  |
|---------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|--|
| Tuần 3  | <b>với thư viện</b>                       | Bài 3: Truyện cổ tích<br>Đọc to nghe chung câu chuyện cổ tích Việt Nam: “ <i>Sự tích Rằm Trung thu</i> ”, “ <i>Tám Cầm</i> ”.   | 3/35  |  |  |
| Tuần 4  |                                           | Bài 4. Đọc truyện, tô màu theo tranh để tìm hiểu về các hoạt động trong ngày Tết Trung thu.                                     | 4/35  |  |  |
| Tuần 5  | <b>Chủ đề 2:<br/>Học tập suốt đời</b>     | Bài 1: Truyện tranh thiếu nhi: Đọc to nghe chung câu chuyện “ <i>Chú bé tí hon</i> ”.                                           | 5/35  |  |  |
| Tuần 6  |                                           | Bài 2. Giới thiệu một số cuốn sách phù hợp với chủ đề của tháng. Đọc to nghe chung câu chuyện: “ <i>Công bạn đi học</i> ”.      | 6/35  |  |  |
| Tuần 7  |                                           | Bài 3. Xem video giới thiệu sách nhân kỉ niệm 70 năm Ngày Giải phóng thủ đô, do học sinh và giáo viên trong trường tự xuất bản. | 7/35  |  |  |
| Tuần 8  |                                           | Bài 4. Hướng dẫn và cho học sinh thực hành tô màu theo sách.                                                                    | 8/35  |  |  |
| Tuần 9  | <b>Chủ đề 3:<br/>Biết ơn thầy cô giáo</b> | Bài 1. Đọc to nghe chung câu chuyện: “ <i>Mẹ và cô giáo</i> ”.                                                                  | 9/35  |  |  |
| Tuần 10 |                                           | Bài 2. Truyện dân gian Việt Nam – Đọc to nghe chung một số câu chuyện trong cuốn sách : “ <i>Tình thầy trò</i> ”                | 10/35 |  |  |
| Tuần 11 |                                           | Bài 3. Tô màu và làm thiệp chúc mừng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam.                                                       | 11/35 |  |  |
| Tuần 12 |                                           | Bài 4. Tự chọn. Xem video quà tặng cuộc sống.                                                                                   | 12/35 |  |  |
| Tuần 13 | <b>Chủ đề 4:<br/>Uống nước nhớ nguồn</b>  | Bài 1. Đọc to nghe chung. Cuốn sách “ <i>Kim Đồng</i> ”.                                                                        | 13/35 |  |  |
| Tuần 14 |                                           | Bài 2. Xem phim tư liệu về anh bộ đội trong các cuộc kháng chiến của dân tộc.                                                   | 14/35 |  |  |
| Tuần 15 |                                           | Bài 3. Giới thiệu một số cuốn sách theo chủ đề tháng. Đọc to nghe chung: “ <i>Chăm chỉ</i> ”.                                   | 15/35 |  |  |

|         |                                                       |                                                                                                                                         |       |  |  |
|---------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|--|
| Tuần 16 |                                                       | Bài 4. Đọc to nghe chung truyện lịch sử: “ <i>Lý Tự Trọng</i> ”                                                                         | 16/35 |  |  |
| Tuần 17 | <b>Chủ đề 5:<br/>Ngày Tết<br/>quê em</b>              | Bài 1. Tự chọn. Xem video quà tặng cuộc sống.                                                                                           | 17/35 |  |  |
| Tuần 18 |                                                       | Bài 2. Ngày Tết - Lễ hội. Đọc to nghe chung truyện “ <i>Vào vèo đến Tết</i> ”.                                                          | 18/35 |  |  |
| Tuần 19 |                                                       | Bài 3. Giới thiệu một số cuốn sách về lễ hội, phong tục tập quán Lễ Tết của một số quốc gia trên thế giới.                              | 19/35 |  |  |
| Tuần 20 | <b>Chủ đề 6:<br/>Mừng<br/>Đảng,<br/>mừng<br/>xuân</b> | Bài 1. Đọc truyện “ <i>Sự tích câu nêu ngày Tết</i> ”                                                                                   | 20/35 |  |  |
| Tuần 21 |                                                       | Bài 2. Đọc to nghe chung câu chuyện: “ <i>A, Tết là đây</i> ”. Hướng dẫn học sinh làm thiệp chúc mừng năm mới.                          | 21/35 |  |  |
| Tuần 22 |                                                       | Bài 3. Xem video giới thiệu sách “ <i>Những trận đánh nổi tiếng của dân tộc Việt Nam từ khi có Đảng</i> ” trên kênh Youtube của trường. | 22/35 |  |  |
| Tuần 23 |                                                       | Bài 4. Tự chọn. Đọc to nghe chung truyện ngắn “ <i>Ngọn lửa đêm 30</i> ”.                                                               | 23/35 |  |  |
| Tuần 24 | <b>Chủ đề 7:<br/>Yêu quý<br/>mẹ và cô<br/>giáo</b>    | Bài 1: Hướng dẫn học sinh viết thư, lời chúc gửi đến người phụ nữ con yêu.                                                              | 24/35 |  |  |
| Tuần 25 |                                                       | Bài 2: Đọc to nghe chung. Truyện “ <i>Tình mẹ con</i> ”.                                                                                | 25/35 |  |  |
| Tuần 26 |                                                       | Bài 3: Xem video hạt giống tâm hồn. Truyện về người mẹ.                                                                                 | 26/35 |  |  |
| Tuần 27 |                                                       | Bài 4: Đọc to nghe chung truyện lịch sử: “ <i>Nguyễn Văn Trỗi</i> ”                                                                     | 27/35 |  |  |
| Tuần 28 | <b>Chủ đề 8:<br/>Hoà bình</b>                         | Bài 1: Hướng dẫn HS đọc truyện tranh về lịch sử Việt Nam qua các thời kì.                                                               | 28/35 |  |  |

|         |                                      |                                                                                                   |       |  |  |
|---------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|--|
| Tuần 29 | <b>– Hữu nghị</b>                    | Bài 2: Hướng dẫn HS tự đọc những câu chuyện về tình thân đoàn kết, ca ngợi hoà bình.              | 29/35 |  |  |
| Tuần 30 |                                      | Bài 3: Hướng dẫn HS tự đọc những câu chuyện cổ tích nói về tình cảm gia đình.                     | 30/35 |  |  |
| Tuần 31 |                                      | Bài 4: Xem các video kể chuyện sách do HS và GV nhà trường xuất bản trên kênh Youtube của trường. | 31/35 |  |  |
| Tuần 32 |                                      | Bài 5: Đọc sách tự chọn                                                                           | 32/35 |  |  |
| Tuần 33 | <b>Chủ đề 9:<br/>Bác Hồ kính yêu</b> | Bài 1: Giới thiệu tiểu sử về Chủ tịch Hồ Chí Minh qua truyện tranh, sách tham khảo.               | 33/35 |  |  |
| Tuần 34 |                                      | Bài 2: Đọc to nghe chung: “ <i>Từ làng Sen</i> ”.                                                 | 34/35 |  |  |
| Tuần 35 |                                      | Bài 3: Hướng dẫn HS đọc sách trong tủ sách Bác Hồ.                                                | 35/35 |  |  |

## 11. Tăng cường Âm nhạc

Thời lượng 1 tiết/tuần. 35 tiết/năm

| <b>Tuần/<br/>Tháng</b> | <b>Tên bài học</b>         | <b>Tiết/<br/>Thời<br/>lượng</b> | <b>Nội dung điều chỉnh, bổ sung<br/>(nếu có)</b> | <b>Ghi chú</b> |
|------------------------|----------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------|----------------|
| 1                      | Hát: Đi tới trường         | 1/35                            |                                                  |                |
| 2                      | Ôn hát: Đi tới trường      | 2/35                            |                                                  |                |
| 3                      | Hát: Cô giáo em            | 3/35                            |                                                  |                |
| 4                      | Ôn hát: Cô giáo em         | 4/35                            |                                                  |                |
| 5                      | Hát: Ánh trăng hòa bình    | 5/35                            |                                                  |                |
| 6                      | Ôn hát: Ánh trăng hòa bình | 6/35                            |                                                  |                |
| 7                      | Hát: Lời chào của em       | 7/35                            |                                                  |                |

|    |                                        |       |  |  |
|----|----------------------------------------|-------|--|--|
| 8  | Ôn hát: Lời chào của em                | 8/35  |  |  |
| 9  | Học hát bài: Cháu thương chú bộ đội    | 9/35  |  |  |
| 10 | Ôn bài hát: Cháu thương chú bộ đội     | 10/35 |  |  |
| 11 | Học hát bài: Gia đình nhỏ hạnh phúc to | 11/35 |  |  |
| 12 | Ôn hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to      | 12/35 |  |  |
| 13 | Học hát: Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ      | 13/35 |  |  |
| 14 | Ôn bài hát: Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ   | 14/35 |  |  |
| 15 | Học hát: Quê hương tươi đẹp            | 15/35 |  |  |
| 16 | Ôn hát: Quê hương tươi đẹp             | 16/35 |  |  |
| 17 | Ôn tập và đánh giá cuối học kỳ I       | 17/5  |  |  |
| 18 | Học hát: Quả                           | 18/35 |  |  |
| 19 | Ôn hát: Quả                            | 19/35 |  |  |
| 20 | Học hát: Đàn gà con                    | 20/35 |  |  |
| 21 | Ôn hát: Đàn gà con                     | 21/35 |  |  |
| 22 | Học hát: Tập tầm vông                  | 22/35 |  |  |
| 23 | Ôn hát: Tập tầm vông                   | 23/35 |  |  |
| 24 | Học hát: Ba ngọn nến lung linh         | 24/35 |  |  |
| 25 | Ôn hát: Ba ngọn nến lung linh          | 25/35 |  |  |
| 26 | Học hát: Mời bạn vui múa ca            | 26/35 |  |  |
| 27 | Ôn hát: Mời bạn vui múa ca             | 27/35 |  |  |
| 28 | Học hát: Cho con                       | 28/35 |  |  |

|    |                                     |       |  |  |
|----|-------------------------------------|-------|--|--|
| 29 | Ôn hát: Cho con                     | 29/35 |  |  |
| 30 | Học hát: Lý cây xanh                | 30/35 |  |  |
| 31 | Ôn hát: Lý cây xanh                 | 31/35 |  |  |
| 32 | Tập biểu diễn một số bài hát đã học | 32/35 |  |  |
| 33 | Tập biểu diễn một số bài hát đã học | 33/35 |  |  |
| 34 | Kiểm tra cuối năm                   | 34/35 |  |  |
| 35 | Đánh giá cuối năm                   | 35/35 |  |  |

### **III. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Giáo viên:**

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của BGH và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

## 2. Tổ trưởng:

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện chương trình.
- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên, bồi dưỡng giáo viên trong tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.
- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

## 3. Tổng phụ trách đội:

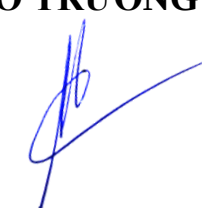
- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Lưu Thị Thu Hà**

**TỔ TRƯỞNG**



**Ngô Thị Mai Hương**